SO 119 — NAM THU BA

THU SAU, 12 OCTOBRE 1934

PHONG HOÁ

RA NGÀY THỨ SÁU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYÊN XUAN MAI

DIRECTEUR NGUYÊN TUONG TAM

ADMINISTRATEUR
PHAM HUU NINH

TỦ SÁCH GIA ĐÌNH

Sách khảo cứu

TA thiếu sách khảo cứu, ta không chịu soạn sách khảo cứu. Điều đó ai cũng nhận thấy, nhưng không ai chịu xét biết cội rễ của sự khiếm khuyết đó.

Thực vậy, chúng tôi thường nghe thấy phàn nàn: « Các nhà văn ta không mấy người chịu soạn sách khảo cứu về khoa học, triết học, luân lý, giáo khoa v. v.

Vâng, chúng tôi xin công nhận rằng ít người có thể soạn được những sách ấy. Nhưng dẫu những người đủ tài cũng phải do dự. Soạn ra mà để xếp xó trên gác nhà xuất bản thì soạn ra làm gì, vì ai cũng biết người mình chưa ham các thứ sách khó đọc ấy, những người cần phải đọc thì đã có sách soạn bằng chữ Pháp, chữ Anh, chữ Tàu.

Nhưng khi hết thảy những người kha khá đều mỗi người có một tủ sách gia đình thì đều đó không lo ngại nữa.

Ta hãy chia những người chơi sách ra mấy hạng như sau này :

1·) Người mua sách để đọc và để cho cả gia-đình cùng được hưởng chung với mình cái thú đọc sách. Cố nhiên là trong gia-đình có nhiều hạng trí thức cao thấp hơn kém nhau. Những sách mình thích đọc thì người khác không đọc được. Những sách khảo cứu, giáo khoa mình không ưa thì người khác lại cần phải đọc. Nếu mình không có tủ sách gia đình thì cố nhiên là mình chỉ mua những sách mình cần đọc. Đọc xong ai mượn thì mượn, đánh mất đi cũng thôi, có nề hà chi. Có tủ sách gia đình thì dẫu những sách mình không đọc đến nhưng mình biết có ích cho người nhà mình, mình cũng mua bầy vào tủ sách để gợi lòng hiếu học của người thân yêu.

2) Người mua sách để chơi sách. Có cái tủ sách đẹp trong ngăn bầy những sách đóng rất đẹp, những sách đọc đến cũng như những sách không đọc đến. Nhà xuất-bản sẽ lợi dụng cái lòng yêu đẹp mà in một cách rất có mỹ-thuật, những sách có ích mà xưa nay không tiêu thụ được mấy. Những quyển Nho giáo, Phật giáo, dù có in đẹp, thì những ý tưởng trang nghiêm ở trong sách cũng

(Xem tiếp trang hai)

Người Tàu vẽ cờ nước Nam

(Vẽ phác theo bảng cờ các nước trong quyển lịch Tàu)

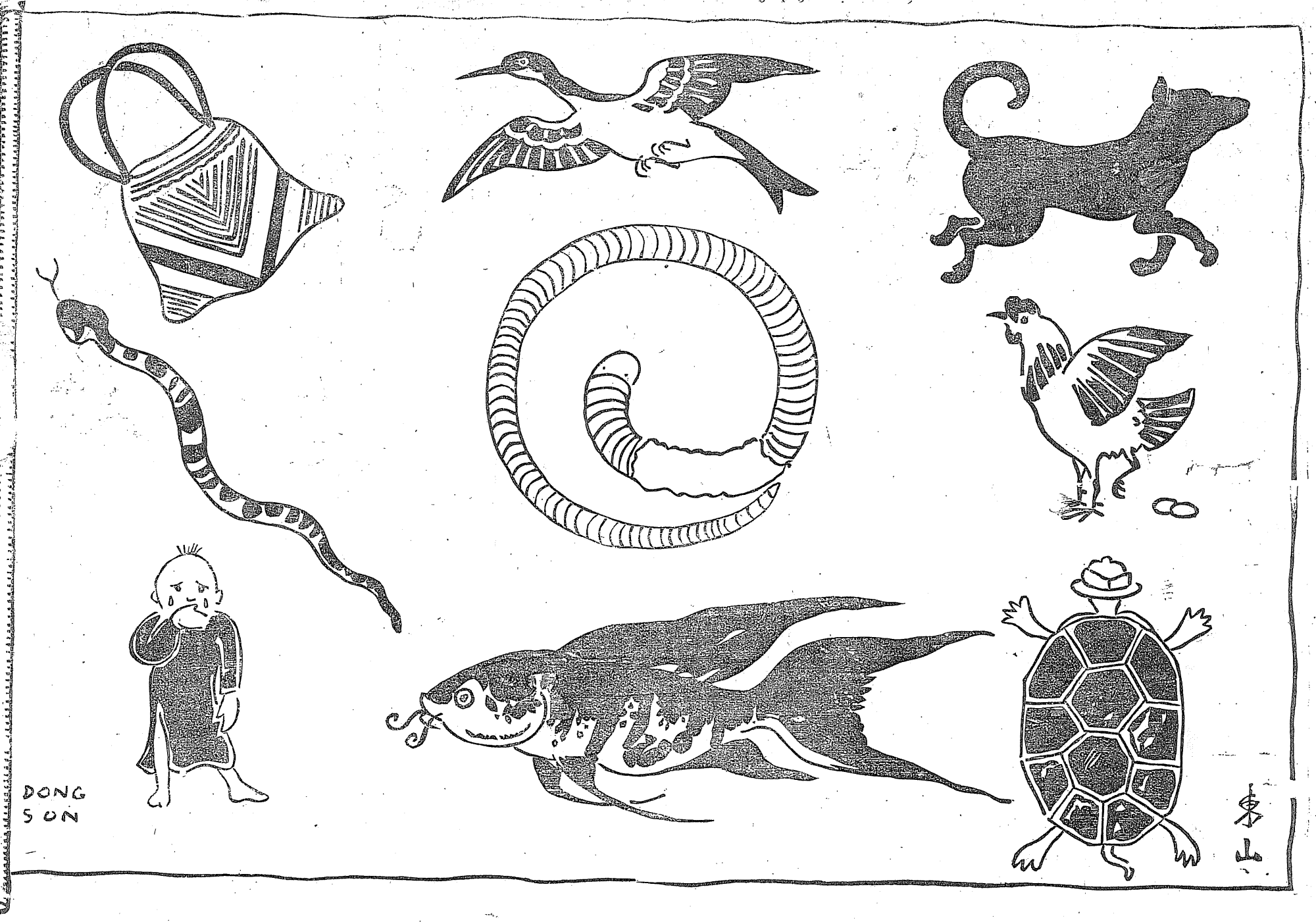

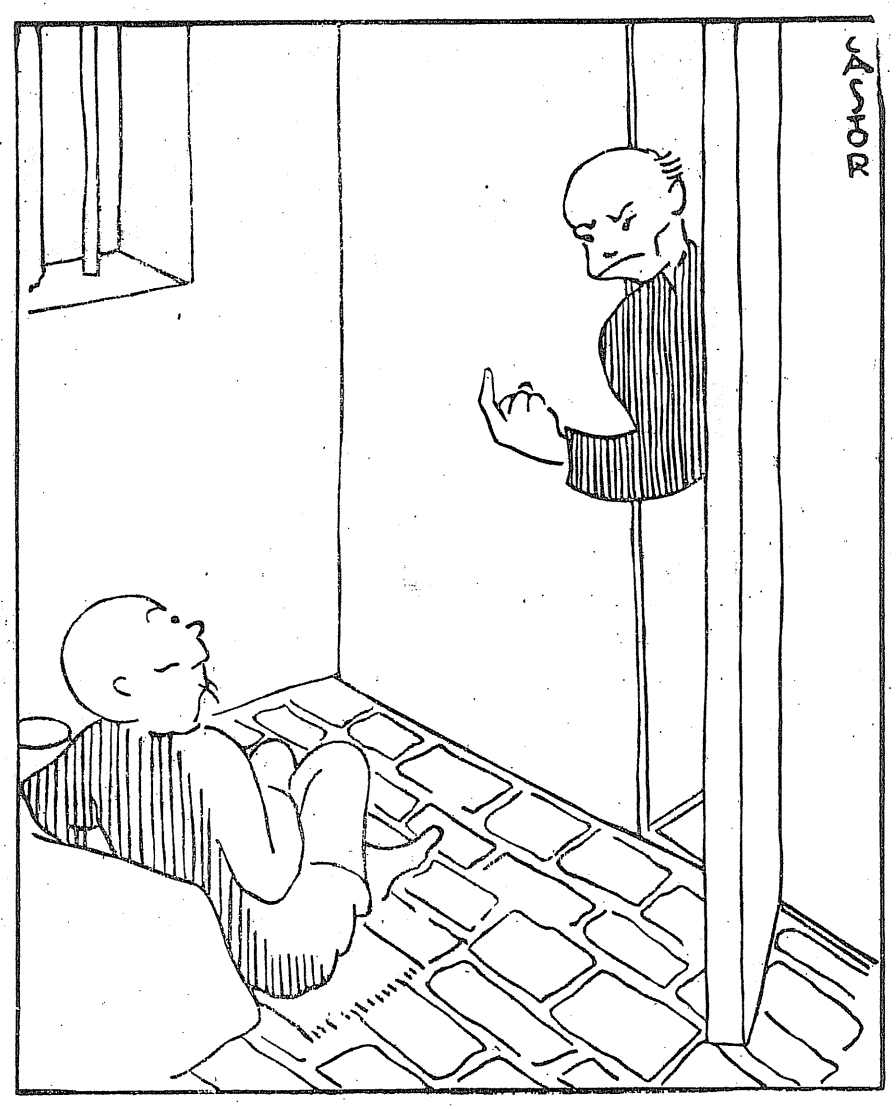

CAI TÙ. — **Có ông cụ nào hỏi thăm ngoài kia.**
TÊN TÙ. — **À, lão Cửu đến hỏi nợ đấy chứ thăm gì, ông làm ơn bảo hắn rằng tôi không có nhà.**

Tủ sách gia đình

(Tiếp theo trang nhất)

không sẽ vì thế mà mất đi kia mà. Các cô có cái tủ-sách đẹp đi qua hàng sách dừng chân đứng ngắm thế nào chẳng nghĩ : « Bầy quyển này vào ngăn thứ nhì lủ sách ta thì tất nổi lắm ! »

3) Người mua sách vì lòng ưa thời thức, tôn sùng ngoại quan (snobisme). Người ấy vẫn là người ham đọc sách. Song những sách mà kẻ khác có, mình cũng phải có, kẻ khác cho là hay mình cũng phải cho là hay và mua về bầy trong tủ.

Ba hạng đọc sách trên này đều đáng khen cả. Mê đọc sách dù mê theo cách nào mặc lòng đều là muốn mở mang trí thức. Ganh đua, bắt chước, ghen tị trong sự chơi sách không thể chê được. Cho dẫu mình chỉ để chơi chứ không để đọc những sách đẹp mà người khác cho là hay, cũng không phải mình làm một sự vô ích. Vì như thế mình sẽ giúp cho các nhà soạn sách có hi vọng về cả đường vật chất và tinh thần : Khuyến khích họ và nuôi sống họ. Những nhà văn không mấy người giàu có mà ngồi rồi viết sách mãi được. Sách họ không bán chạy thì họ chết đói ngay.

Văn giới nước nào cũng phải trông mong vào độc giả. Có nhiều độc giả thì mới có sách hay, sách quý.

Vậy chúng ta ai có thể được cũng nên chơi sách, còn hơn là chơi cờ bạc, hát sướng hay chơi đồ xứ tầu.

Người trí thức phải có một tủ sách gia đình.

Nhị-linh

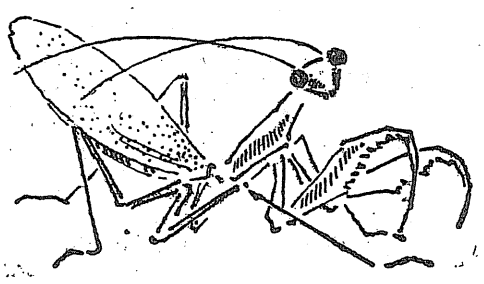

...TỪ

KỲ SAU SẼ CÓ
PHỤ TRƯƠNG
ĐĂNG
MỘT CÂU TRUYỆN
của ÔNG Y
(Nối lời "Một bức thư")
Mỗi số 3 xu
BIẾU CÁC BẠN MUA DÀI HẠN

Đại hội đồng

NGUYÊN, có tin đồn rằng nhà nước sẽ bắt các cô đầu phải đi khám vi trùng. Thật là một sự đê nhục — nói là tầy nhục thì đúng hơn — cho chị em dưới xóm. Chị em liền bàn nên họp nhau lại để tìm phương phản kháng : đại hội đồng các cô đầu phát nguyên từ đó.

Hơn 60 ả họp nhau bàn tán, chủ tịch là cô đốc Sao. Cũng như bạn đồng nghiệp ở ngoài nghị viện, cô hội trưởng rung chuông tuyên bố hội đồng khai mạc, rồi nhập đề. Đại khái bàn rằng : « Nghề ả-đào là nghề thanh nhã, mà bắt ả-đào đi khám là làm chết mất nghề ả-đào, mất đi một cái tinh hoa của quốc túy ». Các cô đầu, nghe lời bàn của hội trưởng, đều cho là phải, nhất là các cô đào rượu, lúc nghe cô đốc Sao ca tụng cái nghề tao nhã...

Sau cùng, hội đồng quyết định rằng, nếu chính phủ bắt cô đầu đi khám vệ sinh, thì các chủ nhà hát đều đóng cửa và trả hết lại môn bài. Thật là một thái độ cương quyết, tỏ ra rằng các cô đầu có quả cảm....

Lại, vì muốn duy trì giá trị của cái nghề tinh hoa của quốc túy, bọn chủ hay chùm cô đầu có lập ước khoản, cấm cô đầu đi xăm hay giắt tay khách làng chơi đi rong phố, hay là lôi khách lạ vào nhà. Cô nào phạm mấy lỗi đó sẽ phải giam tại « điếm » cô đầu, và chủ cô ta sẽ bị một đồng bạc phạt.

Chẳng biết ước khoản này có thi hành không, hay lại cũng đến như các ước khoản của hội Vạn quốc mà thôi !

— Dẫu sao, ước khoản đó không phải là thuốc trị trùng, thì có nó hay không có nó cũng không có liên lạc gì với sự bắt cô đầu đi khám vệ sinh cả. Chị em còn hớ về chỗ ấy. Nhưng đấy chắc là chị em định ý hớ.

Quan lớn họ Phạm

Ở tỉnh Hải-dương, có một quan kiểm học, ông Phạm-văn-Thư.

Muốn kiếm chác, quan lớn họ Phạm bắt ông giáo Lâm phải lo cho quan 100 bạc để quan giúp cho ông được vào chính ngạch. Nhưng ông giáo từ chối, không giám phiền đến quan, xin đi thi bằng sư phạm một cách đường hoàng thôi. Nhưng quan không ngại phiền, nên khi ông Lâm trúng tuyển, quan nhất định bắt ông đưa cho quan sáu chục, vì theo quan, ông trúng tuyển là vì có quan.

Không may cho ông kiểm học, ông giáo Lâm lại không nghĩ như ông. Ông nổi giận, mắng như tát nước vào mặt ông giáo. Trước thái độ ấy, ông Lâm không chịu nổi, đem nông nỗi ra kể với quan Sứ.

... Ngay hôm sau, quan lớn họ Phạm bị bắt quả tang ăn hối lộ.

Úy-thê hội

Ở bên Tầu, gần đây, nhiều đức ông chồng họp nhau lại thành một hội « Úy-thê », mục đích là che chở cho hội viên khỏi bị các bà vợ hành hạ. Hội lại định tìm cách hủy

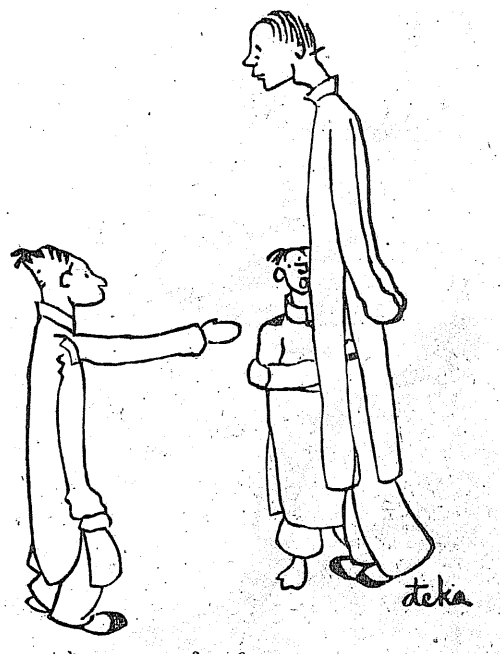

THẦY GIÁO HỎI SỬU :
— **Có thật anh tát anh Tý không ?**
— **Bẩm thầy thật quả không.**
TÝ. — **Thưa thầy có đấy ạ.**
SỬU. — **Nói láo tao lại tát cho cái nữa bây giờ !**

HIỆU RUỘM MỚI
PHUC-HAI
82, RUE TIÊN TSIN - HANOI
Ruộm đủ các mầu vê hàng tơ lụa nhung len
RUỘM ĐẸP VÀ BỀN MẦU
Vì bản hiệu dùng toàn thuốc tốt và có đủ khí cụ để ruộm và chải lại tuyết nhung
Quần áo tây pardessus đã cũ hoặc phai mầu, bản hiệu ruộm lại và có máy hấp được như mới
Có nhận mang lại các quần áo bị thủng
CÔNG VIỆC CẨN THẬN
GIÁ TÍNH RẤT HẠ

GIỚI THIỆU THUỐC LẬU, GIANG
Xin giới thiệu với các ngài, từ trước tới nay mới có một thứ thuốc Lậu, Giang ra đời thực hay. Uống vào chóng khỏi và khỏi chắc chắn, không hại sinh dục, làm việc như thường. Nhẹ 2, 3, lọ, nặng 6, 8 lọ.
Thuốc ấy đã phân chất tại nhà thí nghiệm, đã thí nghiệm cho nhiều người, kết quả mỹ mãn. Đã nhận được nhiều thơ cảm ơn rất có giá trị.
Vậy xin giới thiệu với các ngài, từ nay sẽ khỏi bị tiền mất tật mang
Thuốc Lậu mới phải hoặc đã lâu, tự đau rức, buốt tức . . . . . 0$50
Thuốc Giang-mai, bất cứ cù-đinh thiên-pháo, mè-đay, mào-gà, hoa khế 1.00
Thuốc tiệt nọc và bồi bổ nguyên khí, kiên tinh bổ thận cho những người sau khi khỏi bệnh Lậu, Giang 1.50
Bán tại nhà thuốc : **THƯỢNG-ĐỨC,** *N° 27, Rue de la Mission (phố Nhà Chung) HANOI*
Ở xa muốn dùng, viết thư về, sẽ có thuốc gửi « lĩnh hóa giao ngân » đến tận nơi ngay.

NHỎ ĐÊN LỚN

những khế ước bất bình đẳng có hại cho hội viên nữa.

Coi đó thì đủ biết bên Tầu phái khỏe lại yếu, mà phái yếu lại khỏe. Cả bên ta cũng thế nữa...

Thì tội gì các bà, các cô còn đòi bình đẳng với bình quyền ! Để cho đàn ông họ đòi mới phải.

■

Tên phố

BÁO Tương lai Bắc-kỳ (Avenir du Tonkin) mới viết bài thỉnh cầu quan đốc lý Hanoi lấy tên quan thống chế Lyautey đặt cho một phố ở Hà thành, lấy lý rằng có nhiều người Pháp biểu đồng tình và quan thống chế đã có lần làm quan võ ở Bắc-kỳ.

Báo Trung-hòa tán thành, lẽ tất nhiên là vì thống chế Lyautey bình sinh là một nhà sùng đạo Công giáo.

Hai đồng nghiệp nói phải lắm. Nhưng chỉ quên mất một tí, là Hanoi đã có đường Lyautey mà nghe đâu lại là đường Cổ-ngựa thì phải. Đặt ông Lyautey, một quan nguyên soái có tiếng, lên trên cổ ngựa thì còn gì đúng bằng.

Quan Lyautey đã vậy, tôi lại còn muốn xin quan đốc lý lấy tên những vị danh nhân đã có đề chân sang nước ta như Doumergue, Reynaud, Sarraut, Merlin, Roume, vân vân mà đặt tên cho phố Hanoi nữa. Hanoi ta lúc đó sẽ có nhiều danh nhân.

Nhưng chỉ ngại một nỗi, là dân Annam trong cái rừng tên lạ ấy, không biết lối nào mà mò nữa. Đi hỏi thăm những phố Pescadores, Harmand, Luro... thì thật là khó bằng đi tìm vàng ở đáy bể. Chi bằng cứ mỗi phố có hai tên, một tên tây, một tên annam. Thí dụ như phố Lò-đúc, ta đề : Armand-Rousseau — Lò-đúc, thì thật là đỡ cho dân quê ra tỉnh khỏi phải mua địa đồ và học chữ tây.

■

Rắn thần

BÁO Trung-bắc đăng tin rằng ở Y-Na, thuộc Ninh-bình có rắn thần về. Làng Y-Na có hai ngôi đền ở đối diện hai bên bờ sông. Một bên thờ Sơn-thần, gọi là đền Đất đỏ, một bên thờ thủy thần, gọi là đền Ba cửa.

Bỗng hôm 22 tháng 8, ở đền Ba cửa tự nhiên vỡ mất ba cái bát hương. Ý chừng là ông từ lỡ tay. Nhưng là một điềm quái gở.

Các bô lão, kỳ mục được tin, lo sợ nhôn nhao. Bỗng lại có tin ở đền Đất đỏ, có con rắn lớn đến quấn lấy bài vị sơn thần, làm nghiêng ngả cả. Dân làng cho là một sự kỳ quặc gớm ghê — có lẽ là rắn độc — vội kéo nhau sang đền Đất đỏ làm lễ tạ, khấn âm dương để đặt lại bài vị.

Tuy nhiên, họ còn lo lắng lắm, không hiểu tại làm sao, rắn là thủy thần, mà lại vào miếu sơn thần, là hổ mà nằm cuộn tròn như vậy : thật là một sự lạ. Hay là con rắn nó làm đền sơn thần ra đền thủy thần ? Cũng có lẽ. Nhưng họ còn phân vân nghi ngại lắm.

Tôi xin mách một phương : là lấy thuốc mê bắt lấy con rắn ấy, rồi bắt luôn cả một con hổ thần nữa đem về trại bách-thú Hanoi, còn đền thì phá quách. Như vậy, dân làng vừa được tiền thưởng, lại vừa khỏi phải thuê ông từ giữ đền : thật là nhất cử lưỡng tiện.

■

Hút thuốc phiện

Ở phương tây có cái thú đi tầu bay, thì ở nước Nam ta có cái thú hút thuốc phiện. Nha phiến là một thứ thuốc độc, nhưng ta có quyền hút, nếu nha phiến ta hút là nha phiến của nhà nước.

Ở bên Tầu, xưa kia cũng thế, nhưng gần đây, chính phủ Nam-kinh ra lệnh rất nghiêm, cấm không cho ai được hưởng cái thú mây khói nữa.

Một bọn hơn hai mươi người vì phạm cái lệnh cấm đó, vừa rồi bắt giải về vệ-thú kêu án tử hình, chỉ đợi T. G. Thạch chuẩn y là đem ra bắn.

Bị tội chết vì hút thuốc phiện, bọn họ Tưởng cũng hơi nhẫn tâm một chút. Giá bắt đầy họ sang Annam thì hơn. Họ sẽ tha hồ mà hút.

Tứ-lỵ

SẮP IN XONG

GIÒNG NƯỚC NGƯỢC

và

GÁNH HÀNG HOA

ĐỜI NAY

XUẤT BẢN

— Này bác, bao giờ nước thủy triều lên ?
— Ông muốn tắm ?
— Phải...
— Ông cứ xuống tắm rồi nước nó dềnh lên ngay đấy.

TIN TỨC ... MÌNH

Gửi bằng giây thép không giây

Haidương — Ông kiểm học Phạm-văn-Thư bị bắt quả tang ăn hối lộ của ông giáo Lâm hai mươi nhăm đồng bạc. Thành ra ông *kiểm học* Thư hóa ra ông *kiểm.... bạc*.

Ông giám binh đến khám xét khắp nhà trường không thấy gì, lúc khám đến túi ông Thư thì quả tang bắt được nguyên số. Thành ra ông *kiểm học* Thư đi *kiểm bạc* của ông giáo Lâm lại bị ông giám binh *kiểm bọc* mình. Tục ngữ mới : *kiểm học, kiểm bạc, kiểm bọc*.

Cung quảng — Nghe tin ông Đỗ Thận, rục rịch, sắp sửa cắt búi tóc, vì bị ông giăng giằng đau quá. Vậy nhà báo mau tìm một người để « thế chân » ông Đỗ Thận.

Hanoi — Đã nhận được điện tin gửi về, và đã có tin mừng. Phóng viên Phong-hóa đã lục ra được người thế chân : tức là ông Ngô-tử-Hạ chủ nhiệm báo tối cổ Đông Thanh. Vậy xin kíp mời ông giăng xuống.

Khai trí — Viện dân biểu năm nay lại họp ở Khai-trí. Nhờ Chàng thứ XIII tìm cách trừ tiệt giống chim sẻ để chúng khỏi kêu ríu ra, ríu rít làm mất giấc ngủ.

Hòa-bình — Ngày trước, Nàng Ba em, ông Đinh-công-Huy có viết trong P. H. : Tôi sẽ chèo lên đỉnh đồi mà hô to lên rằng: Xòe, xòe vạn tuế ! Từ ngày ông Đinh-công-Huy bị bắt về việc làm giấy bạc giả, vì thiếu tiền tiêu, Nàng Ba cứ chiều chiều lên đỉnh đồi kêu : Đồng bạc hoa xòe, đồng bạc hoa xòe vạn tuế !

Thủy tiên trang — Ông N. c. Tiểu mới được chính phủ cử làm nghị viên. Thế là ông có một chân ở hội nghị khoa học, lại có một chân nữa ở viện dân biểu Bắc-kỳ. Hai chân đều có việc làm cả. Tục ngữ mới : Bắt cá hai chân.

Só Loa — Tin này là tin riêng, xin đừng công bố lên báo :

Loa có cho hay rằng : người ta mua Loa là vì hai cái tranh con gà, còn bài vở nhạt không cần lắm, cứ có đủ bài cho đầy Loa là được rồi.

Phong-hóa — Cái cờ ngoài bìa, xin tặng báo xứ sở.

Tin thể thao — Mùa bóng tròn năm nay đã khai mạc. Mỗi lần đá bóng có độ hăm hai, hăm ba người đi xem, ấy là kể cả hăm hai cầu tướng và một giám cuộc.

Tin nhà quê — Dân quê cần một người đưa đường chỉ lối. Xin bá cáo để những ông trí thức thất nghiệp biết. Hỏi tại báo P. H. Không dùng nhân viên tòa soạn báo Xứ sở.

Mao xao phinh — Dân Mèo có cho hay rằng năm nay mất mùa chuột. Dân sự đói lắm.

Nhất Linh

NGUYÊN NHƠN CỦA BỊNH *Mộng-Tinh, Di-Tinh và Hượt-Tinh*

A.—Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa đông nhi tướng hỏa tùy mà thành ra.
B.—Bởi lúc tuổi còn nhỏ, chơi cách « Thủ-Dâm» làm cho ngọc quan lờn mà thành ra.
C.—Bởi người bị lậu độc uống thuốc sát-phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều làm cho thận-thủy suy ngọc quan lòn mà thành ra.

Bởi banguyên-nhơn kể trên mà sinh ra ba chứng bịnh: «Mộng-tinh», «Di-tinh» và «Hượt-tinh.» 1· Nằm chiêm bao thấy giao-cấu cùng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tinh, bình không nặng. — 2· Lúc ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần-thần tay chân nhức mỏi là Di-tinh, bịnh đã nặng.—3·Bất luận ngày đêm tinh-khí cứ chãy ra hoài, hoặc thấy sắc hay là mơ tưởng việc tình-dục cũng chãy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chãy ra là Hượt-tinh, bịnh rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thắt ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chân nhức mỏi, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng đặng, hình vóc tiều tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị lâu ngày thủy suy hỏa vọng, hư hỏa lừng lên đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu rang tức nơi ngực thành ra bịnh ho. Người mắc phải 3 chóng kể trên hãy uống " Tam-tinh Hãi Cẩu Bổ Thận Hoàn (số 2) của nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN Thu-dâu-Một thì bịnh hết dứt mà lại đặng bổ thận tráng dương cố tinh ích chỉ, bồi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một đã đặng chẳng biết bao nhiêu bức thư khen tặng.

GIÁ MỖI HỘP (uống làm 5 ngày) **1$00**

VÕ-VĂN-VÂN-DƯỢC-PHÒNG **Chủ-nhân Y-học-sĩ VÕ-VĂN-VÂN bào-chế THUDAUMOT**

Có bán tại : **Hanoi :** Nguyên-văn-Đức, aux galeries indochinoises 108, Quai Clémenceau, 11, Rue des Caisses. **Hải-Phòng :** Librairie, Papeterie, Mai-Lĩnh 62, Paul Doumer. **Nam-Định :** Maison Việt-Long, 28, Chapeaux, phố mới. **Phủ-Lý :** Bùi-long-Tri, Maison Châu-Dinh, Rue Principale. **Yên-Báy :** Maison Phú-Thọ, 8, Usine Électrique.

PHÒNG THĂM BỆNH

BÁC SỸ : NGUYỄN-HẢI

6, RUE COLOMB, 6 (góc ngõ Nam - Ngư)

Téléphone 410

TIẾP KHÁCH

Sáng từ 8 giờ đến 11 giờ

Chiều từ 3 giờ đến 5 giờ

CÓ ĐI THĂM BỆNH NGOÀI PHỐ

CUỘC ĐIỂM SÁCH

« Anh với em »

NGÀY xưa, nhà làm thơ Lamartine là người thứ nhất đã bỏ cây đờn lề lối bảy giây để nẩy muôn sợi tơ lòng. Muôn sợi tơ lòng rung động ca ngợi được đủ các tình tứ của tâm hồn và cảnh vật.

Ngày nay ông Nguyễn-Lan-Sơn muốn bỏ cây đờn cũ để ôm cây đờn Hy-lạp là biểu hiệu thơ mới của ông. Cây đờn ấy có 5 giây, theo như hình vẽ ngoài bìa sách.

Vô tình hay hữu ý, nhà thi sĩ thanh niên của tôi đã tìm được cách rất khéo để tóm đại ý tập thơ mới « Anh với Em ». (1) Vì Anh với Em là một tập thơ chỉ tả 5 thứ tình : yêu, thương, nhớ, giận, ghen.

Bằng ấy nỗi niềm pha trong mấy điệu thơ buồn rầu, tha thiết, đau thương, đựng trong hơn 90 trang giấy và chia làm ba phần :

Phần thứ nhất đề là « Nụ đầu xuân ». trong đó có bài « Tình xưa thu tạ ».

Phần thứ hai đề là « Nắng hạ » hay nhất là bài tả cô con gái mùa xuân gọt thủy-tiên.

Phần thứ ba « Tàn thu » có hai bài đều xuân cả : Xuân qua và Xuân hận.

Thi-sĩ quả là một người mơ màng.

Trong cả tập thơ, có lẽ những bài « Lơ đãng » trang 23, « Vết thương lòng » (2) trang 33 là hơn cả. Tác giả ưa lấy hình ảnh, tỉ dụ để tả nỗi lòng, tả một cách thân mật và kín đáo.

Thi-sĩ cùng người yêu ra ngắm cảnh vườn. Người yêu là một giai nhân lơ đãng, nhởn nhơ lấy tay bấm những trái đào xem còn non hay đã chín :

Em xem đào đã chín hay chưa ?
Lơ đãng tay em vẫn hững hờ
Lại bấm thử xem bao trái khác
Như em bấm những trái non xưa.

Nhưng trái tim thi-sĩ tức là trái đào kia, mà tay người yêu đã vô tình bấm thành vết thương, cũng như bình hoa mã-tiên của Sully Prudhomme bị cái quạt làm rạn :

Những ngấn tay em vẫn rõ ràng,
Một ngày một rõ vết đau thương,
Mong đâu lại được xinh tươi nữa.
. . . . . .

Trái tim kia có khi lại là củ thủy-tiên nữa. Một buổi sớm kia, người yêu ngồi tỉa thủy-tiên. Nàng mải trông bao cảnh lạ người qua đến nỗi dao chạm tới giò hoa. Hoa phải lụi rồi hoa bị thải ra đống rác hiên ngoài :

Tìm anh chung phận với hoa này,
Cũng bởi vì em đã xảy tay,
Đã vội mải trông bao cảnh đẹp,
Vết thương mang nặng vẫn còn đây.
. . . . . .
Còn đây nặm cũ vết thương lòng,
Ghi lấy tình em chẳng thủy chung,
Một phút lòng em mơ bạn mới,
Yêu anh sau nữa cũng bằng không.

Nhưng, thiết tha, nồng nàn nhất, có lẽ mấy câu đầu bài « Anh vẫn biết » :

Anh vẫn biết : anh thật hay hờn giận,
Tự anh chuốc lấy sầu, tự anh mua [lấy hận.
Anh giận em những việc không đâu !
Anh trách em, anh trâm trọc từng câu,
Anh yêu lạ lùng, vì anh yêu em quá...

Thực là những tiếng vang của Paul Géraldy, tác giả « Toi et moi ».

Thi-sĩ là người đa tình, làm thơ cũng toàn về tình, cái tình Anh với Em, nghĩa là trai với gái. Có vậy đó thôi. Ta đừng đợi ở tác giả những giọng hùng tráng, hoặc bi-đát mà cao-siêu, hoặc buồn thương mà rộng rãi. Cây đàn và trái tim của Lan-Sơn này chỉ phụng sự có Ái-tình.

Giá tôi là thần Ái-tình mà thấy Lan-Sơn thành tâm đem cây đàn năm giây, dắt tay nàng thơ của ông đến ca ngợi tôi thì tôi sẽ gật đầu mỉm cười, ngà ngà cái giọng bà đồng ở trước khói hương mà truyền rằng :

— Chứng cho tiểu nhé ! Tiểu cứ ngoan-ngoãn mà khấn ta mãi đi, nhưng tiểu khá bỏ hai bài thơ dài ở đoạn thứ ba thì ta bằng lòng lắm.

Bởi vì đoạn thứ ba có hai bài thơ dài nhất mà vẩn vơ nhất. Toàn là những câu dễ làm, phần lớn là những chữ sẵn, ý cũ, tả những tính tình không có. Giọng văn sướt mướt mà tầm thường.

Thương ai giỡ khóc giỡ cười
Cười đời đen bạc, cười người tình si...
. . . . . .
Vì ai biếng nói biếng cười,

Giá thêm :

Biếng ăn, biếng ngủ, biếng chơi, [biếng đùa

thì cũng không hại gì đến bài văn.

Chẳng qua bãi bể nương dâu (!)
Gặp nhau đã muộn, hiểu nhau đã rồi (?)
. . . . . .
Ôi Dương Thanh, hỡi Dương Thanh,
Thà cho tử biệt không đành sinh ly.
. . . . . .
Tuy chăn gối phải đâu là bạn
Dẫu Bắc-Nam cũng vẫn là tình.
Ngán cho duyên nợ ba sinh...

Cứ giọng như thế mà kéo, tôi cũng thử nối vần :

Ngàn mây bên nước thấu tình nhau [chăng ?
Tựa hiên vắng trông vừng giăng lạnh,
Nỗi xa xôi hiu quạnh tấc lòng
Muốn đem mượn cánh chim hồng
Gửi ai muôn tiếng tơ đồng thiết tha.
Yêu nhau thế chả thà ghen ghét,
Thương nhau chi ? thêm chết cõi lòng,
Than ôi ! non nước muôn trùng... v. v.

Tuy vậy thứ thơ này lại là thứ thơ được lòng nhiều người nhất. Tôi biết một người thiếu phụ có duyên, chong đèn để đọc cho hết hai bài *Xuân hận* và *Xuân qua* của Lan-Sơn rồi cứ ngậm-ngùi bảo cho tôi biết rằng chỉ có hai bài thơ ấy là hay, đọc lên nghe não nùng đáo để. Người ấy nói bằng thứ giọng rất thực thà, rất đa sầu.

Tôi lại bắt nhớ tới hồi xưa, tôi đọc quyển « *Tuyết Hồng lệ sử* » cho mấy bà nghe... Một người thiếu phụ hơi đẫy đà và rất đa tình tỏ sự cảm động bằng những tiếng hắt hơi vang nhà và nức nở xỉ mũi vào vạt áo của người bên cạnh.

Ước ao rằng bây giờ đọc thơ Lan Sơn, người ta không *sầu* một cách ầm-ỹ đến như thế.

LÊ TA

(1) *Anh với Em*, thơ mới Nguyễn Lan Sơn. — Nguyễn văn Dzĩnh xuất bản. Có bài tựa của Nguyễn tiến Lãng, trong đó, người đề tựa sưng mình là anh, gọi tác giả là em.

(2) Đã đăng P. H. số Tết.

SẮP XUẤT BẢN :

PHẠM-HUY-THÔNG

TIẾNG SÓNG

Thơ

Sách dày hơn 300 trang ; giấy thượng-hạng ; in chữ đen lên nền vẽ hồng ; xếp-đặt rất mỹ-thuật

GIÁ : 1$50 CƯỚC : 0$30

Gửi ngân-phiếu hay tiền mua, trước khi bán, sẽ có chữ ký của tác-giả. Thư-từ gửi cho ông PHẠM-CHÂN-HƯNG 62, rue des Changeurs, Hanoi

TỰA CỦA KHÁI-HƯNG

Có rất nhiều phụ-bản của JEAN DELPECH

Tự vựng hoạt kê

Đi tây

1. Chết. Thí dụ : nó đi tây rồi.
Lịch sử. — Có từ cuộc Âu chiến.
2. Thua mất (dùng trong đám bạc).
Thí dụ : có mấy đồng đi tây cả.

Nguội điện

1. Chết nguội đi, chết lịm đi.
2. Hỏng, hỏng việc.
Lịch sử — Tiếng này dùng ngay từ khi có ô-tô.
Hỏng magnéto xe đứng, tức là không có điện, « nguội điện ».

Tán phó mát

« Tán thối » (công tử tán gái).
Cỗi dễ — Tán phó mát ra cho vào súp. Chữ tán, tán tỉnh ở đó mà ra. Còn tiếng « tán phó mát » là vì ta có câu « dùi đục chấn mắm tôm », nghĩa là ăn nói vụng về, thô lậu. Rồi từ khi ta cho phó mát là nặng mùi như mắm tôm, ta liền đem chữ phó mát thay vào chữ mắm tôm cho được thanh mà dùng luôn câu « tán phó mát ».

Bịp

Nghĩa đen — Chim bim-bịp chỉ ở bụi dậm mà rình mồi.
Nghĩa bóng : cờ bạc gian : thằng ấy đại bịp.

Đá

Nghĩa đen — Rắn như đá, trỏ người keo bẩn. Thí dụ : nó đá lắm.

Tấy

Nghĩa đen — Nhọt đang tấy, tức xưng to lên và đỏ cả chung quanh.
Nghĩa bóng — Vận đỏ, cờ bạc được nhiều.

Róc

Nghĩa đen — Lấy dao vạc vỏ mía, — cắt thịt bám vào xương.
Nghĩa bóng — Khôn ngoan, láu lỉnh. Thí dụ : nó róc lắm, nó khôn róc.
Trong Nam — Nói róc : nói khoác.

Phất

Nghĩa đen — Cầm cờ mà phất, bởi ta có câu : cờ đến tay ai, người ấy phất.
Nghĩa bóng — Vận đỏ làm ăn phát tài, nhiều tài.

Om

Nghĩa đen — Món ăn nấu bằng cá chê : cá chê om.
Nghĩa bóng — Om xương có tính cách đun rừ (trận đòn đau rừ xương). Ô-tô om, nghĩa là đỗ xe giữa đường đợi khách Trời nắng, mui xe nóng như nồi rang mà đứng hàng giờ đồng hồ, ý chỉ hành khách bị om dưới nắng như cá chê.

Đ. Đ. ĐẠT

BÀI HÁT MỪNG BẮC-KỲ NAM-TỬU

Ta về, ta tắm ao ta, Ao ta tắm mát rượu nhà uống ngon
Nghĩ thôi sông cạn đá mòn. Ai hay quốc-túy lại còn có nay

Nam nhân, nam-tửu, — Người Annam nay uống rượu annam.
Thật tha hồ cất chén với tri-âm, — Bỗ nhớ vụng thương thầm bao những lúc.
Chất gạo có say không nhức óc, — Hơi men cùng nhấp lại mềm môi.
Trải tang thương non nước đầy vơi ; — Còn chút đó cuộc đời chưa đáng chán.
Rót đầy chén, uống chơi cho cạn, — Họ nhà Tiên, nào những bạn Lưu-linh.
Yêu nhau một hớp cũng tình.

TẢN-ĐÀ NGUYỄN-KHẮC-HIẾU

Công-ty vừa nhận được bài hát trên này của nhà thi-sĩ Tản-đà gửi mừng. Vậy xin có nhời chân-trọng cám ơn soạn-giả và đăng để quốc-dân đồng lãm.

CÔNG-TY RƯỢU VĂN-ĐIỂN lai cảo

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG

DẠ-DÀY, PHÒNG-TÍCH, KINH-NIÊN

1.) Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lần xuống nang thắt lưng ợ hơi lên cổ có khi ợ cả ra nước chua ; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa ; đau như thế gọi là *đau dạ dầy* (đau bao tử). — 2.) Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội ; hễ ợ hay đánh trung tiện thì đỡ đau ; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần ; đau như thế gọi là *đau bụng kinh niên*. — 3.) Đau chói chói trong bụng, ngày đau ngày không ; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lơ lửng thất thường sắc mặt vàng vọt hay bủng beo, da bụng dầy bì bịch : đau như thế gọi là *đau bụng phòng tích*.

Ai mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ, bản hiệu sẽ gửi thuốc bằng cách lĩnh-hóa giao ngân.

Thư từ và mandat đề : **NGUYỄN - NGỌC - ÂM**
chủ hiệu : ĐIỀU-NGUYÊN ĐẠI DƯỢC-PHÒNG
121, hàng Bông 121, (cửa quyền) — HANOI

NGƯỜI CAO ĐẾN THẤP VÀ VIỆC

Phong dao mới

Tài trai cho đáng nên trai
Biết ăn, biết mặc theo thời văn minh.
Biết chơi thạo ngón tài tình !
Cải-lương đàn hát đủ vành ca ngâm ;
Biết quần vợt, biết nhảy đầm,
Biết đi bình-bịch, biết cầm xe hơi ;
Biết săn bắn, biết lội bơi,
Hè đi tắm bể, thu chơi núi rừng.

TÚ-MỠ

Nam, Bắc

NGÀY trước, những cu li, cu leo, những phường «anh chị» ở Nam-kỳ ghen ghét người Bắc, người Trung, gọi họ là «cọc cạch than, cọc cạch lửa». Nhưng chỉ có bọn cu li, cu leo mới vậy. Còn người có học chỉ biết có người annam. Gần đây, Nam, Bắc giao thông dễ dàng, nên tiếng cọc cạch không thấy ai nói đến nữa.

Nhưng nó còn lẩn lút lại trong khối óc quý hóa của thầy Lương cự Cương. Theo các báo trong Nam, thầy là người làm công cho báo Đuốc nhà Nam, bị thải ra vì hỗn sược với một nhân viên của tòa soạn báo ấy. Bị thải, thầy mang một khối căm hờn khôn tả, thầy liền rải truyền đơn mạt sát bọn « cọc cạch ».

Chẳng qua là vì thầy không được học, nên có khối óc đáng sợ như vậy.

Thầy nên về mà đọc lịch sử đi thôi : lúc đó thầy sẽ biết ông cha thầy ngày xưa cũng là « cọc cạch » mà thôi.

Nhưng có lẽ lúc đó, vì lòng tư thù, thầy vẫn cứ mạt sát họ.

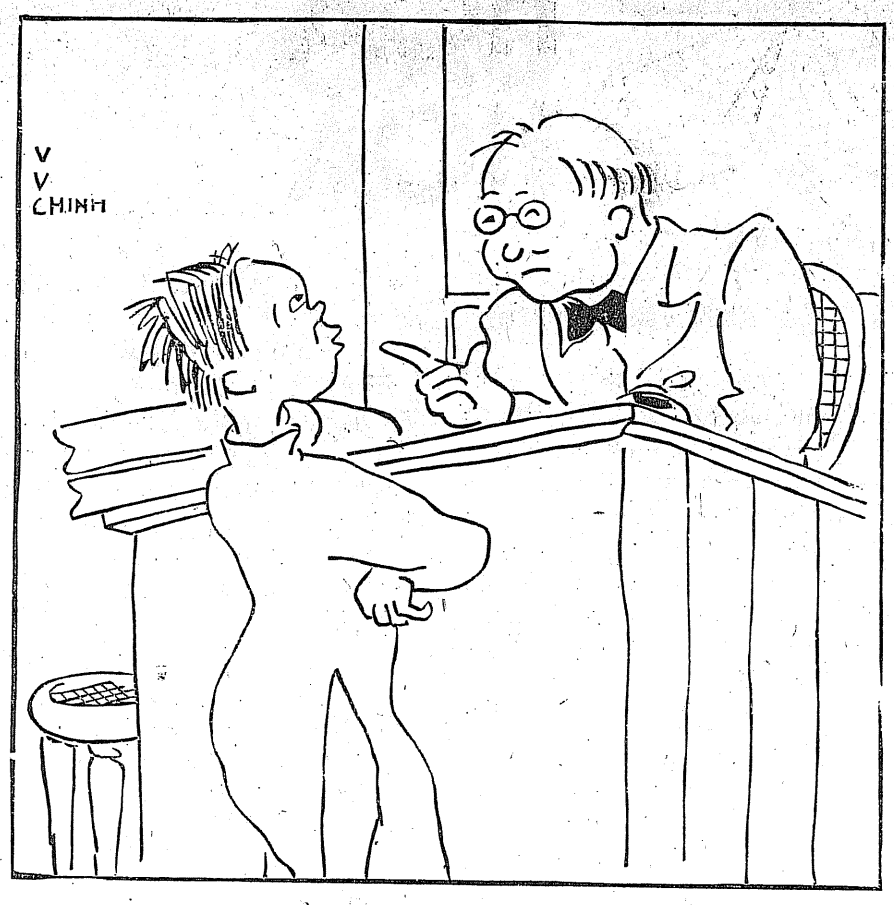

QUAN TRƯỜNG — **Bò thuộc về giống gì ?**
THÍ SINH — **Bẩm bò thuộc về giống da vàng !**

Nạn lang băm

NẠN lang băm là một thiên tai ở nước ta từ lúc có người ốm. Biết được vài bài thuốc «gia truyền», vỡ vẽ được mấy câu chữ nho, là có thể hóa ra một ông lang băm có danh tiếng rồi. Còn người ốm, ốm, là tại số, chết cũng là tại số, mà ông lang lấy tiền bỏ túi cũng là tại số nốt.

Không phải là ông thầy thuốc nào cũng là ông lang băm. Cũng có ông có kinh nghiệm, cứu được nhiều người. Không phải là thuốc ta chỉ đáng đổ xuống cống cả. Cũng có nhiều phương thuốc rất hiệu nghiệm. Nhưng vì ai ai cũng có thể cho mình là ông lang được, cho nên mới có cái nạn lang băm.

Thuốc tây chưa chắc đã hơn gì thuốc ta. Nhưng các ông lang tây chắc chắn là hơn các ông lang băm của ta. Cho nên dùng họ vẫn hơn. Nhưng họ lấy đắt lắm. Mà các ông bào chế tây, cũng như các ông lang băm, chỉ cốt lấy tiền bỏ túi cho nhiều, nên thuốc của họ chỉ là mòn thuốc của bọn nhà giàu.

Còn bao nhiêu người đều cắn răng mà chịu cái nạn lang băm ấy.

Thuốc gia truyền

Ở ngoài tòa án Hanoi, vừa rồi xảy ra một vụ án về thuốc gia truyền của các ông lang băm.

Một giạo, người ta thấy rải rác ở ngoài phố những tờ quảng cáo mùi xanh thẫm, khuyên người ta nên đến hiệu « nhà xanh mà mua thuốc lậu và thuốc giang mai gia truyền. Vì không có giấy phép, chủ nhà xanh — hay lầu xanh — phải ra tòa.

Thuốc lậu gia truyền của ông lang này làm bằng... bột cho thêm ít hồi. Thực là một thứ keo ngọt,.. chết ruồi được. Còn thuốc giang mai của ông ta có chất thủy ngân và chất nhân ngôn, rất độc, ăn nhiều có thể chết người được.

Đó, thuốc gia truyền của một ông lang ta. Bao giờ cò trường giậy thuốc ta, bao giờ bắt những người muốn làm nghề thuốc ta phải có bằng cấp, lúc đó may ra mới hết được cái nạn các ông lang băm, hết được cái nạn thuốc gia truyền vô công hiệu.

Lúc bấy giờ, các ông lang băm sẽ mắc cái nạn thất nghiệp. Lúc đó, các ông tha hồ mà dùng thuốc gia truyền của các ông, chẳng ai cấm, mà các ông có chết, cũng chẳng ai thương.

T. G. Thạch tiễu cộng

TỔNG tư lệnh nước Tầu T. G. Thạch là người ghét chủ nghĩa cộng sản.

Mà cả một tỉnh nước Tầu lại là cộng sản.

Cho nên, hàng năm, T. G. Thạch đem quân tiễu cộng. Các báo đăng rầm lên rằng Tưởng nhất quyết trừ tiệt cái nạn « đỏ ». Rồi mỗi ngày là mỗi lần có tin thắng trận. Quân cộng sản chắc sợ như mướp, chạy như chuột, không còn lấy một manh áo... Rồi, một tháng, hai tháng, im lìm không có tin tức gì nữa. Trong lúc đó, quân cộng sản chiếm thành lấy thêm đất, còn Tưởng tướng quân lui về Nam kinh nghỉ.

Sang năm, Tưởng lại đem quân đi tiễu, lại thắng lấy năm bảy trận gớm ghê trên mặt báo, rồi lại lui về nghỉ... chờ đến năm khác.

Nghỉ là phải, thắng trận như vậy kể cũng mệt lắm rồi.

Chiến tranh

SAU trận Âu chiến năm 1934, nước nào cũng mệt nhoài, hô hào cho hòa bình thế giới. Nhưng đương lúc nhà ngoại giao ngồi gãi đùi ở bờ hồ Genève, thì trong nước, nước nào cũng đúc súng, đạn, tầu ngầm, tầu bay... Ý để ăn hẳn.

Đến nay, ai cũng nói đến chiến tranh cả. Những máy móc dị kỳ, những cách giết người tối tân, các nhà bác học đều thi nhau tìm tòi... để phòng giữ cho sự hòa bình.

Ta không tưởng tượng được cuộc chiến tranh sắp xảy ra. Quân sẽ mang ra trận thực nhanh — những chiếc ô-tô lớn đưa họ đi một ngày có tới 300 cây số. Súng cối say, súng thần công, mỗi phát có thể bắn ra được 150 đến 180 phát. Trên không, những tầu bay khổng lồ ném xuống những quả trái phá nặng bằng một tạ gạo, có thể làm cháy cả một tỉnh được. Không những thế, họ lại còn ném xuống những quả bom đựng những thứ hơi ngạt, những vi trùng các bệnh gớm ghê : thổ tả, dịch hạch, ho lao. Trên mặt bể, những tầu chiến, tầu ngầm ghê gớm, sẽ đánh nhau một cách dữ đội.

Thật là loài người khéo đem hết tài trí dùng các sức mạnh của vũ trụ để giữ cho sự hòa bình, nghĩa là để giết nhau cho đến khi không còn lấy một mống.

Có lẽ, lúc bấy giờ họ mới thỏa.

TỪ-LY

CÓ : PHÒNG SOI ĐIỆN VÀ CHỤP ẢNH ĐIỆN
"RAYON X"
CÓ: NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH
167, Boulevard Henri d'Orléans, (ĐẦU NGÕ TRẠM MỚI)

Bác-sỹ LUYỆN 8, rue de la Citadelle 8
8, Phố Cửa Đông sau Nhà-Hỏa, 8 — GIÂY NÓI: 304
Chuyên-trị bệnh trẻ con, bệnh đàn bà. Đủ máy điện để chữa mọi bệnh

Bác-sỹ CHƯƠNG 167, Bd Henri d'Orléans
Đầu Ngõ Trạm mới. — GIÂY NÓI: 772
Chuyên-trị các bệnh đau phổi. Có máy bơm hơi ép phổi (pneumothorax artificiel) để chữa bệnh lao

THUỐC LẬU KINH NIÊN

Thuốc này không hại sinh dục, sức khoẻ, đàn bà chửa uống cũng được. Bệnh lậu đương phát, sưng, tức, đau, đi đái ít một, dùng 2, 3 lọ thuốc lậu **0 $ 50** một lọ là khỏi hẳn. Có người chữa không khỏi ngay, di độc còn lại nước tiểu khi trong, khi vàng, lẩn vẩn đục, gặp khi rượu say, thức khuya, làm việc nhọc bệnh lại tái phát. Vậy dùng một hộp **Kiên-tinh Tuyệt-nọc** là khỏi ngay **1$50** một hộp, nặng 4, 5 hộp, nhẹ 2, 3 hộp.

BÌNH-HƯNG *67, NEYRET (phố cửa Nam) HANOI xế chợ cửa Nam trông sang*
Chi điểm các tỉnh — Bazar Nam-Ích Quảng-trị, M. Ký Nhâm phố Lò Rèn Yên-bay, Hoàng-đắc-Vinh Faifo, Nam-Hưng 28 phố Khách Vinh, Huỳnh-ngọc-Ấn cai vồn Cantho, Trần-ngọc-Trâm Tuy-phước Qui-nhơn.

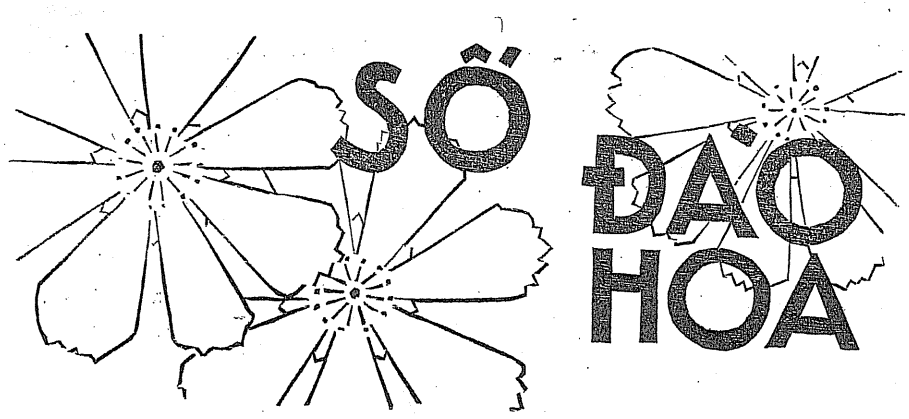

Truyện một anh chàng xinh trai

Của KHÁI-HƯNG

(*Tiếp theo và hết*)

Sang Pháp

Bắt đầu từ đó, tôi ăn không ngon, ngủ không yên, luôn luôn bị lương tâm cắn rứt. Kể thì tội tôi cũng không to gì cho lắm vì nào tôi có biết đâu rằng người ta có chồng. Hơn nữa, nào tôi đã « chỉ non, thề biển » gì với người ta cho cam. Chẳng qua chỉ vì quá hãnh-diện với anh em trong phút chốc, mà tôi đã chuốc cái vạ tầy đình vào thân.

Cố nhiên là những ngày chủ nhật và thứ năm, tôi không dám ra nhà cô tôi nữa. Cho đến cả hiệu Gô-đa, tôi cũng không đám bén mảng tới, vì tôi chắc rằng đến đó thế nào cũng gặp mặt người thiếu phụ.

Nhưng tôi giữ dìn bao nhiêu, « người ta » càng táo bạo bấy nhiêu, Hình như « người ta » không coi dư luận vào đâu nữa. Chẳng thế mà biết bao lần, những hôm chủ nhật và thứ năm, vừa thò đầu ra cổng trường để định đi chơi phố, tôi đã thoáng thấy bóng người đàn bà đứng nhìn tôi sau một gốc cây lớn ở vệ đường bên kia. Nhiều khi anh em bạn lại làm cho tôi thêm cuống quít hồ thẹn, vì họ kêu la inh ỏi cái câu độc địa « Kìa ! chị thằng Văn đã đến đón nó kia rồi ! »

Thực, nếu ở cái đời người này, mà có thể gọi được là một sự khốn nạn, khổ sở, đau đớn thì cuộc tình duyên « khôi hài » của tôi với người đàn bà có chồng phố Vải-thâm là một ; nhất là từ hôm sự bí mật đã nổ bùng ra vì những lời bẻo lẻo của mấy người bạn. Rồi chẳng bao lâu, cả trường Cao-đẳng đều biết rằng tôi phải lòng một người đàn bà có chồng. Họ khen ngợi khoa chim gái của tôi, coi tôi như một chàng Don Juan. Họ mỉa mai khinh bỉ tôi, liệt tôi vào hạng công tử bột đê hèn. Thôi, chẳng còn ai là không biết tên tôi. Có kẻ thấy tôi hiền lành bẽn lẽn (mà tôi hiền lành, bẽn lẽn thực) thì cho ngay là tôi khéo đóng vai nhu mì trong hạng giả đạo-đức. Nói tóm lại, họ cho tôi là một người kỳ dị, bí mật, rất nên xa lánh.

Cái « đại danh » của tôi từ trường lan ra phố rất mau. Không đâu là không biết đến, là không bàn đến truyện một cậu Cao-đẳng chim vợ người. Rồi cái tin kia dần dần sai lạc đi, vì người ta thêm thắt, bịa đặt mãi ra : Sau cùng, câu truyện ngả ra thế này : Một sinh viên Cao-đẳng tên là Văn chim vợ một người bạn rất thân thường mời anh chàng kia về nhà chơi bời ăn uống.

Tôi lặng lẽ chịu những lời hình phạt. Đó là bởi cái tính nhút nhát, thẹn thùng tự nhiên của tôi. Nhưng người ta không cho là thế, người ta lại bảo : Yên lặng là thú nhận...

Thế rồi,... sau hết, sau hết cả mọi người, anh chồng khốn nạn, khốn nạn

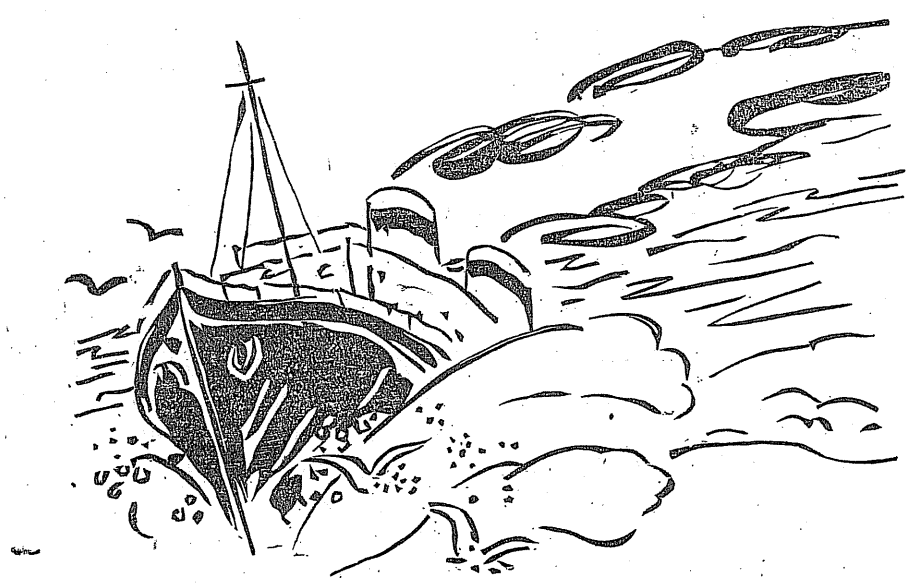

như anh tình nhân khốn nạn này biết tin vợ có ngoại tình. Sự bất hòa trong gia-đình tất sao chẳng có...

Hôm nghỉ tết, tôi lẻn ra nhà cô tôi trước khi về Thanh, thì kinh hãi xiết bao, tôi được tin người thiếu phụ trước cửa đã bỏ nhà đi trốn, mang theo một số tiền hơn bảy trăm bạc.

Hẳn là tôi không buồn phiền như khi xưa được tin Thi theo trai. Nhưng tôi lại lo sợ nếu người ta ngờ diệt cho tôi quyến rũ người đàn bà dại dột kia thì danh giá tôi còn ra chi.

Tôi mang theo với tôi cái ý tưởng hoài nghi ấy về tận đến Thanh (tỉnh Thanh là quê tôi, và khi ấy đã trí sĩ, cha mẹ tôi về ở đấy). Cha mẹ tôi vui mừng gặp con. Tôi đem việc học ra trình bầy. Lòng tôi vui vẻ, hớn hở vì cái không-khí quê hương nhắc tôi nhớ tới bao nhiêu kỷ niệm buổi ngây thơ, và làm cho tôi quên hẳn được những sự nhỏ nhen, bẩn thỉu mà người ta muốn rẩy vào người tôi.

Nhưng sự vui hão huyền, không cỗi dễ của tôi chẳng được bao lâu đã mất. Sáng hôm sau, nhân hỏi thăm cô tôi, cha tôi lại nói truyện đến những người quen biết ở Hanoi, nhất là ở hai phố Vải-thâm, Phúc-kiến, nơi mà cha tôi có nhiều người quen biết thường mời đến nhà đánh tổ tôm, khi cha tôi ra chơi Hà-thành. :

— Con có biết ông tham V... ở phố Phúc-kiến không ?

— Bẩm không.

— Hôm qua, con gái ông ta đến chơi, nói có biết cô con và con. Chẳng hiểu nó về Thanh làm gì mà thuê cái nhà rộng rãi ở ngay trước cửa nhà ta.

— Bẩm, thế à ? Nhưng con bận học quanh năm trong trường, có mấy khi ra phố mà quen ông tham nào đâu.

Mẹ tôi nói :

— Có lẽ nó lầm.

Nhưng quả thực « nó » không lầm. Vì ngay lúc ấy, « nó » đã dẫn thân đến ngay trước mặt cha mẹ tôi, khiến tôi suýt nữa chết ngất : « Nó », nào phải ai xa lạ, chính là người đàn bà có chồng ở phố Vải-thâm. Thì ra cha mẹ tôi không biết rằng « nó » đã « xuất giá tòng phu » mà vẫn tưởng « nó » còn là con gái « quí tử » của ông tham Phúc-kiến...

Tôi cố nén lòng căm tức, ngồi hầu cho rứt câu truyện, rồi khi cô ả trở ra về, tôi chạy một mạch đến nhà bưu-chính đánh luôn một bức điện tín nặc danh mách cho chồng cô ả biết rằng cô ta hiện nay ẩn núp ở Thanh-hóa. Tôi chỉ sợ cô ta nấn ná ở đấy thì ba ngày tết sẽ trở nên ba ngày địa ngục cho tôi.

Quả nhiên, tối hôm ấy, bên nhà trước cửa có tiếng cãi cọ, rồi sáng hôm sau, sáng hôm ba mươi tết, tôi thấy cái nhà ấy vắng ngắt bóng người. Ý chừng, anh chồng đã đến lôi chị vợ về Hanoi.

Nhưng sáng mồng hai tết, tôi nhận được một bức thư ở Huế gửi ra. Tôi lo ngại ngắm nghía cái phong bì, vì tôi không quen biết ai ở Huế hết, mà chữ viết ngoài bì thì hình như quen quen... Thôi chết, hay là...

Tôi vừa ngần ngừ vừa xé phong bì ra thì quả thực đó là thư của cô Bảo (Tôi nói thế là vì dưới thư có ký : em Bảo của anh). Trong thư, người đàn bà lẳng-mạn cho tôi biết rằng người ấy hiện ở Huế, trong một gia-đình quí phái và nóng lòng đón tôi để cùng nhau hưởng hạnh-phúc ái-tình.

Cố nhiên tôi không trả lời, và hết ba ngày tết, tôi vội xin phép cha mẹ ra ngay Hanoi, nói để học cho kịp kỳ thi lên lớp. Cha mẹ tôi tấm tắc khen ngợi tôi rồi để cho tôi đi, nào có ngờ đâu rằng tôi trốn một người tình bất đắc dĩ.

Nửa tháng sau, vô tình, tôi lại ôn lại một lần nữa cái cảnh hội kiến khôi hài, mà lần này cũng vào lúc quá chín giờ tối như lần trước. Dưới màn mưa tầm tã, người đàn bà đứng nhí-nhảnh nói truyện, dẫu tôi nhất định không nghe, nằng nặc đuổi người ta về. Nhưng, tuy tôi nói không nghe, mà tôi vẫn nghe, vì tôi biết người ta khổ sở vì nỗi bị chồng và nhà chồng khinh bỉ.

Rồi người đàn bà lại, như lần trước, đưa cho tôi một gói rất to, nói là nhà tôi ở Thanh gửi ra cho tôi. Tôi không nhận, vì tôi biết đích rằng người ấy nói dối : Tôi vừa tiếp được bức thư cha tôi gửi ra mắng nhiếc tôi và bắt tôi phải cự tuyệt ngay lập tức. (Về sau tôi mới biết rằng người chồng cô ả vào Thanh mách cha mẹ tôi).

Đêm hôm ấy, tôi không nhắm mắt, suốt sáng loay hoay với những tư tưởng hắc ám.

Vì lúc từ biệt tôi, người thiếu phụ nói với tôi một câu rất tối nghĩa và ghê gớm, mà có lẽ suốt đời tôi, tôi không bao giờ quên :

— Được ! Anh là một người rất đáng khinh. Bây giờ giá anh lạy van tôi để tôi yêu anh, tôi cũng không thèm nhìn mặt anh nữa, vì anh là một người khốn nạn, có những tính tình khốn nạn trái ngược với lời thành thực viết trong những bức thư nồng nàn mà anh gửi cho tôi. Bây giờ vì anh, tôi đã trở nên một người đàn bà hết hy vọng, thì tôi cũng chẳng nên sống ở trên đời này nữa.

Rứt lời, người đàn bà lên xe đi thẳng : Mưa vẫn tầm tã giội lên đường đá loang loáng ánh đèn điện.

Tôi quay vào lớp học ngồi bưng mặt khóc.

Tôi khóc, không phải tiếc cuộc tình duyên đoạn tuyệt vì tôi có tình duyên gì với người thiếu phụ. Tôi khóc, không phải vì tôi tự khinh bỉ tôi. Tôi chẳng làm gì đáng khinh bỉ : Lời thành thực giả dối trong những bức thư nồng nàn kia, nào tôi có viết ra đâu, mà có

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

HIỆU CON VOI

1 lọ, 3 grammes 0$20, 1 tá 2$, 10 tá 18$00
1 lọ, 6 grammes 0.30, 1 tá 3$, 10 tá 27.00
1 lọ, 20 grammes 0.70, 1 tá 7$, 10 tá 63.00

PHÚC-LỢI 79, PAUL DOUMER - HAIPHONG

BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ

Đại-lý : MM. Phạm-hạ-Huyền, 36, Rue Sabourain, Saigon — Đồng-Đức, 64, Rue des Cantonnais, Hanoi—Thiên-Thành, phố Khách, Namđịnh—Phúc-Thịnh, phố Gialong, Huế.

Mon NHUẬN-ỐC ARCHITECTURE
(AVANT-MÈTRE ET MÈTRE DIFINITIF)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh Thành-phố Hanoi. — Đã có non bốn trăm kiểu nhà của Bản-sở vẽ, mà đã sây tại Hanoi và các tỉnh, xin tính giá hạ.

Siège : 168, Rue Lê-Lợi Hanoi
Succursale : 63, A. Mt Joffre Thanh-Hóa

khi tôi cũng không đọc tới nữa. Tôi khóc, chỉ vì tôi thương cho số phận tôi gặp toàn những sự chẳng may.

Anh em bạn xúm lại an ủi tôi bằng những lời bông đùa, khiến tôi bật buồn cười. Rồi tôi cười mãi, mà nhớ đến lá số tử-vi của tôi, nhớ đến câu lập thành về cung thê thiếp của tôi : « Nhật, Đồng nhiều vợ mà hiền ».

Nhưng tôi im bặt tiếng cười, khi nghe anh Trần dọa rằng chuyến này tôi đến ngồi tù, vì một là người đàn bà kia đi tự tử, hai là người ấy sẽ bị phu xe bóc lột và giết chết. (Cách mấy hôm trước, ở vườn Bách-thú, cũng vào quãng 9, 10 giờ tối vừa xảy ra một cái án mạng như thế). Thế là đằng nào tôi cũng bị tội. Tội, thì tôi không lo lắm, vì dẫu tôi có ngồi tù đi nữa, cũng là đáng kiếp cho tôi. Nhưng tôi chỉ lo người đàn bà kia tự tử hay bị giết chết. Nếu sự đó xảy ra thì thực tôi sẽ hối hận suốt đời.

May mà sự đó không xảy ra.

Thế rồi trong gần nửa năm trời tôi không dám thò mặt ra phố. Vì tôi hổ thẹn lắm, đi tới đâu, cũng bị người ta chỉ thầm chỉ trỏ. Dẫu tôi không nghe rõ lời người ta phẩm bình tôi, tôi cũng đoán chắc rằng đó không phải là lời khen ngợi.

Mãi về sau, tôi mới rõ vì đâu mà có những lời thì thầm ấy. Nguyên cha tôi có quen thân với ông đốc học trường thuốc, nên những ngày nghỉ, tôi thường lui tới nhà ông. Thấy thế, một ông nhà giầu, nhờ tôi xin với ông đốc cho con ông vào học trường thuốc. Nể lời, tôi cũng xin liều hộ, và tôi không quên nói với ông đốc rằng người học trò kia là em họ tôi. Cũng tưởng xin phiêu như thế thì chẳng ăn thua gì, ai ngờ lại được.

Ông nhà giầu liền tạ ơn tôi trăm bạc. Gặp lúc túng tiền tôi nhận ngay, rồi đi sắm sửa quần áo thực là sang trọng.

Anh em bạn và những người quen thuộc ở ngoài phố, cho đến cả cô tôi và các em con cô tôi đều yên trí ngay rằng tôi lấy tiền trong số bảy trăm bạc của người thiếu phụ mà may mặc, sắm sửa, vì ai ai cũng biết tôi kiết lắm, không bao giờ có một xu dính túi.

Nhưng bị mọi người khinh bỉ không đau đớn cho tôi bằng hôm nghỉ hè về nhà nhận thấy nét mặt lãnh đạm của cha tôi. Trong hơn tháng trời, tôi không được cha tôi hỏi qua một câu. Hơn nữa, cha tôi không thèm nhìn mặt tôi, mà cha tôi cho là « một thằng khốn nạn ».

Năm sau, tôi đã hầu quên câu truyện thương tâm. Một hôm ra chơi nhà cô tôi, tôi được nghe đoạn kết tấn bi-hài kịch : Người thiếu phụ hối hận lạy van xin lỗi chồng, nhưng người chồng không sao tha thứ được, đến nỗi vợ hắn sinh đứa con gái đầu lòng, hắn cũng ngờ vực là con tôi. (Lạy trời ! trời biết cho rằng kẻ có tội này không phải là cha đứa bé vô tội). Rồi bực tức, người chồng bỏ sang Pháp, thề rằng không đậu cao hơn tôi thì nhất định không về nước. Nhưng than ôi ! mới được mấy tháng, phần vì yếu đuối không chịu nổi thủy thổ xứ lạnh, phần vì đau đớn về nỗi vợ con không ra gì, người ấy đã bỏ mạng bên Pháp.

Về phần tôi, cũng không còn lạc thú gì chờ đợi tôi ở nước nhà nữa. Sống với lòng khinh bỉ của mọi người thì sống mà làm chi. Tôi liền xin phép cha mẹ tôi sang Pháp. Hiểu thấu tình cảnh chua chát của tôi và biết rằng nếu để tôi ở nhà thì tôi không học được nữa, cha mẹ tôi bằng lòng cho tôi đi tây.

Thoát nạn !

Đó là lời reo mừng của tôi, khi tôi ngồi một mình trên toa xe hỏa vào Vinh. Nhưng chỉ hôm sau là tôi hiểu ngay rằng cái Số Đào-hoa tàn-tệ còn giàng buộc mãi con người vô duyên.

Vào tới Huế, vừa thuê xong buồng ở nhà khách sạn... thì người bồi đến bảo tôi có ai gọi ở máy nói. Một phút sau, tôi đã biết rằng người ở đầu giây bên kia là một người đàn bà ở cách tôi chỉ độ vài trăm thước và rất kính phục cái đại danh của tôi. Tôi vừa sợ hãi, vừa buồn cười, nghĩ thầm đến cái đại danh khốn nạn của tôi.

Nửa giờ sau, quả có một người đàn bà trắng trẻo, béo tốt, đi ô tô đến khách sạn thăm tôi, và bảo cho tôi biết rằng chồng nàng là bạn thân của tôi. Rồi nàng ngồi thuật lại cho tôi nghe những « công trình ghê gớm » của tôi về đường tình-ái mà chính tôi, tôi cũng không hay.

Chiều hôm ấy, như người đi trốn, tôi hấp tấp ra Tourane, tuy mãi hôm sau mới có chuyến tầu đi Pháp. Tôi sợ cái bà tự xưng là vợ bạn tôi đem ôt-ô đến tiễn tôi như lời bà đã hứa. Rồi mấy tháng sau, tôi bắt đầu thở cái không-khí tự do bên Pháp...

Đến đây là hết những trang lịch sử của một đời tình-ái.

Trước khi từ biệt nhau, tôi xin độc giả tha lỗi cho tôi đã làm mất biết bao thì giờ quí báu.

Tôi lại xin bà X... xá cho tôi cái tội vô tình làm hại một đời bà. Ngày nay thực là ngày sám hối của chúng ta. Bà thì mồ côi cả hai bên cha mẹ, ở góa nuôi con, tôi thì chiếc thân phiêu lưu, nay đây mai đó. Chúng ta còn kéo dài mãi cái đời vô vị của chúng ta để làm gương cho bọn hậu sinh mơ mộng.

Sau hết, tôi không quên cảm ơn Khái-Hưng, người đã vì tôi, vì những sự khờ khạo đáng thương, mà chép ra đây một quãng đời đau đớn của tôi.

Đời còn dài. Và độc giả, và Khái-Hưng, và tôi, chúng ta còn có lần gặp nhau.

Rồi, anh Khái-Hưng ơi, một đêm dưới ánh đèn lờ mờ, trong phòng lạnh lẽo...

HẾT

VĂN

Người chép truyện
KHÁI-HƯNG

NỰ CƯỜI NƯỚC NGOÀI

— Anh có bị nạn xe lửa bao giờ không ?

— Có một lần, tôi bị một nạn khá nguy : lúc xe lửa qua hầm tối, tôi định hôn trộm một cô tiểu thư, lại đi hôn nhầm phải ông bố.

— Ngộ thuyền lật thì rầy rà !

— Việc quái gì... càng khỏi bị mưa.

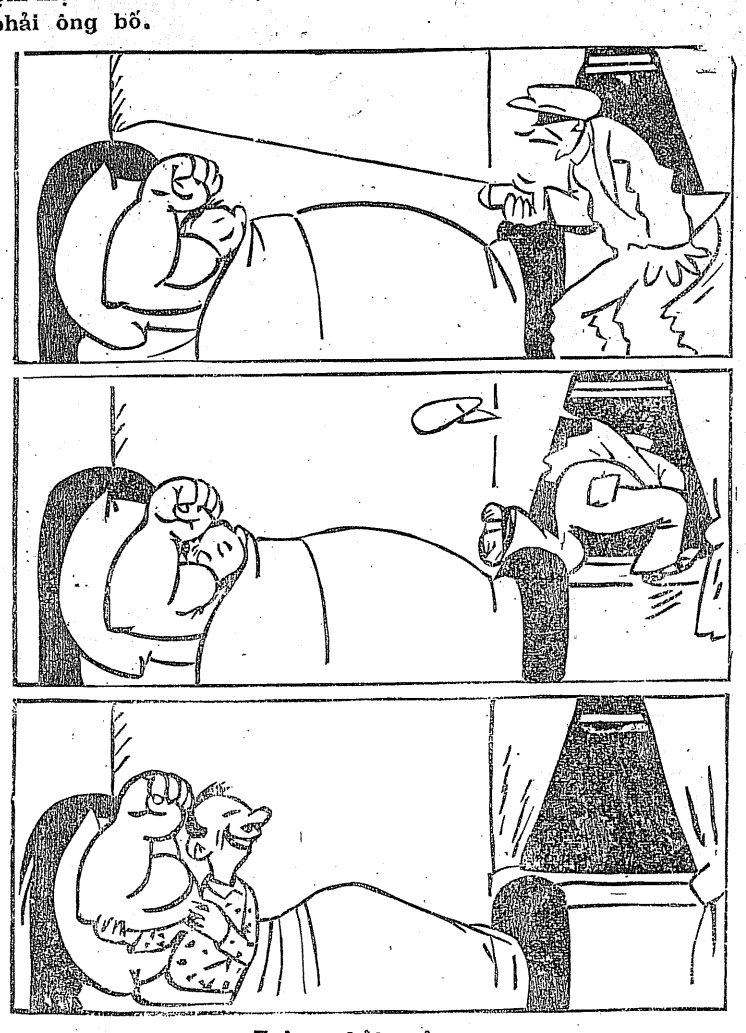

Trộm phải mẻ sợ.

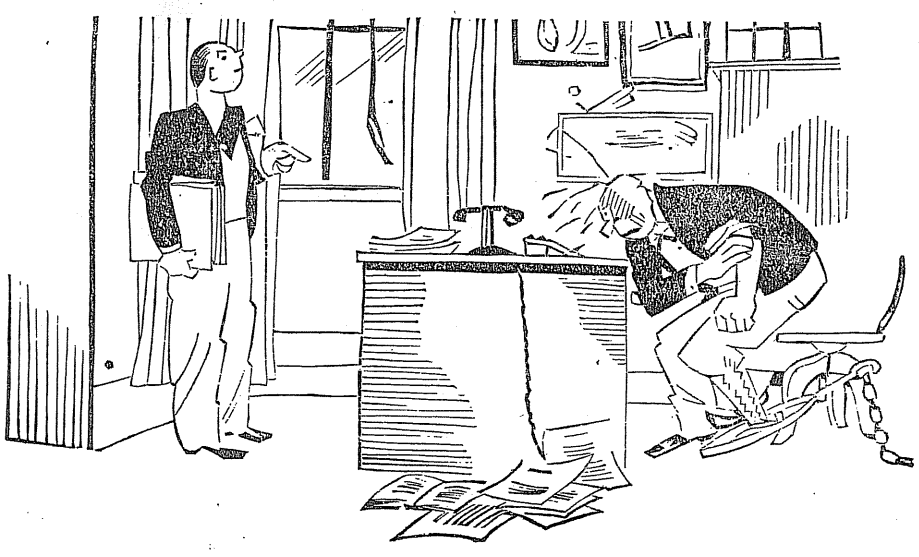

— Thưa ngài, ngài đã thử xem cái kiểu bẫy mới tôi để bên cạnh chỗ ngài ngồi chưa?

TRỜI NGÓ LẠI !!!

như tim la, cốt khí, sang độc, dương mai, đau lậu, vân vân, quý ngài đừng ham dùng thuốc rẻ tiền mau mạnh mà lại hại cả đời về sau. Những thuốc ấy có chất độc, uống không dám nhai, nếu lỡ nhai thì sưng răng, sưng nón, còn nuốc vào bao tử rồi thì ọi mửa, công phạt bịnh nhơn đủ điều, thì thấy bớt liền, nhưng ít lâu trở lại, vì gốc độc còn lưu truyền trong ngũ tạng. Hễ thức khuya làm công chuyện mệt, thế nào cũng trở lai (đó là bịnh lâu năm) hành bịnh nhơn nong nóng lành lạnh, tay chơn nhức mỏi, đau xương sống, đau thắt ngang lưng, đau cùng lắc léo, đau rang rang nơi ngực, đường đại bón, đường tiểu có chút mủ cùng làm như sợi chỉ, hoặc muốn lở lói ở đâu thì lở. Lâu ngày hại cho tánh mạng, mang khổ cho thê nhi. Đồng bào ai lở đau nhằm mấy chứng bệnh trên đây, mới phát hay là lâu năm, độc nhập vào cốt, nặng nhẹ thế mấy dùng thuốc « **Sưu-Độc-Bá-Ứng-hoàn** » **hiệu Ông Tiên**, trong ít ngày sẽ thấy rõ tài thuốc tống lôi gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi trừ căng, không hại sinh dục, không hành bịnh nhơn. Đã đặng người Tây, người Tàu, người Ấn-độ, người Cao-mên và Annam mình trăm ngàn người dùng rồi không sai một, chắc như vậy. Mỗi hộp 1$50, uống 5 ngày.

Nên trên Chánh phủ Pháp mới chứng nhận ngày 23-1-22, dưới từ dân đến quan, đâu đâu cũng nghe danh tiếng lẫy lừng.

CÓ BÁN TẠI : Nhatrang Mộng-lương, Quinhon Hồ-van-Ba, Quangngãi Trần-Cảnh, Tourane Nguyễn-hữu-Vịnh, Huế pharmacie Vĩnh-Tường, Quangtrị Thông Hoạt, Tuyhòa Võ-thi-Trang, Hanoi Nguyễn-văn-Đức 11 rue des Caisses và khắp các nơi.

CHÚ Ý : Mới in thêm vừa xong 50.000 quyển sách « Cách bảo hiểm và trừ tuyệt nọc độc bịnh phong tình với bạch đái hạ, tự mình trị lấy, ở gần mời đến nhà thuốc lấy khỏi trả tiền chi hết, ở xa nhớ chịu 0$05 tiền gởi.

Mua sỉ hỏi thăm điều chi do : Nhà thuốc Ông Tiên "ANNAM DƯỢC PHONG"
82-84-86 RUE PAUL BLANCHY PROLONGÉE SAIGON (COCHINCHINE)

CUỘC ĐIỂM BÁO

Hóa ra khỉ

MỘT tờ báo ở thành phố ở Budapest "Hongrie" có đăng một tin rất lạ.

Một ông giáo sư 76 tuổi muốn trẻ lại, đến tìm một ông đốc tờ, học trò của bác sĩ Voronoff để cậy ông tiếp hạch cho mình.

Việc tiếp hạch kết quả mỹ mãn như thường, nhưng không hiểu tại sao, một bữa kia, ông giáo sư nọ đi dạo trong vườn bách-thú, đến trước chuồng khỉ, lại bắt chước nó mà nhăn mặt, rồi từ đó, ông ngủ trên cây, ăn, uống, nhảy nhót y như khỉ vậy.

Không thấy tờ báo ấy nói giáo sư nọ nói tiếng người hay tiếng khỉ, và có lấy khỉ cái làm vợ hay không. Thật là một sự khuyết điểm lớn của cái tin kỳ khôi nọ.

Sự khuyết điểm đó nhắc cho ta nhớ lại tin bác-sĩ Nam-Anh, tin nồi súp-de nổ và những tin « con vịt » khác. Ngẫm kỹ mà xem, tiếp hạch khỉ thì làm sao hóa ra khỉ được. Họa chăng có tiếp đầu.....

..... đầu cái anh chàng bịa ra cái tin ấy.

Tứ Ly

■

Văn-Học bá cáo

TRONG V. H, tạp-chí số 56 có lời bá cáo thú vị :

— « *Vì ông chủ bút bận việc phải đi xa, nên tiểu-thuyết « Hoa-lư kết-nghĩa » hai kỳ nay không có. Mong các độc giả lượng thứ* ».

Báo Văn-Học khéo vẽ vời quá. Cần gì phải xin độc giả lượng thứ nữa, vì họ sẵn lòng lượng thứ từ lâu và sẵn lòng lượng thứ mãi mãi. Họ lại sẵn lòng ngỏ lời để ông chủ bút hay rằng, nếu ông chủ bút bận việc phải đi xa thì xin cứ tự tiện cho mà đi xa mãi đi, đừng về nữa.

■

Văn-Học quảng cáo

ÔNG Tuyên-Thanh ở nhà số 193 hàng Bông (tức là ở tòa báo Văn-Học) và là trợ bút báo V. H. có đăng trên V.H. một cái quảng cáo nhận dạy những người nào muốn viết văn :

« *Người muốn theo học ít ra cũng phải có bằng cơ thủy Pháp-Việt. Giá định rất nhẹ, — bài viết dài một trương giấy lớn. Tiền công sửa hai hào, hai trương ba hào* ».

Kể thì cũng là một giá rẻ. Nhưng ông Tuyên-Thanh nên chịu khó ngồi chữa ngay văn ông Nam-Bình, tác giả truyện « chịu bạc với tình » (cũng đăng ở một trang với cái quảng cáo của ông) có phải hơn không. Mà được xu tiêu ngay. Ba trang giấy in ấy tính ra được sáu trang giấy viết, bỏ nhỏ cũng được tám hào chỉ.

Còn một điều này nữa là phiền một nỗi có cái lệ bắt buộc người học phải có bằng cơ thủy, thành ra ông chủ bút không học được. Thảo nào !

■

Tự trào

ÔNG Thượng-Giang Khúc-Kỹ có viết một bài thơ tự trào :

Sao không biết xấu với làng thơ,
Vịnh-vịnh đề-đề chẳng có dơ,
Sở bụng có đâu vài lẻ chữ,
Nhai đi nhai lại sớm cùng chưa !

Đọc thơ ông mới biết ông tự trào đúng lắm. Nhưng hỏi nhỏ ông chữ *dơ* là hình dung từ hay là danh từ ? Nếu là « hình dung từ » thì viết "chẳng biết dơ" mới phải. Vậy chữ dơ ông dùng đó là danh từ. Mà nghĩa chữ dơ (danh từ) là gì, hẳn ông đã biết. Vậy « chẳng có dơ » nghĩa nôm là : đói bụng, *thiếu cơm*. Thảo nào mà ông sở bụng và nhai đi nhai lại mãi *vài lẻ chữ cho no bụng*.

Nhất-Linh

L. T. — Thủy tiên trái mùa mới quý, ta mua mấy củ chơi.

MỘT BỨC THƯ

Nhà quê le 6 Août 1934.

CỤ LÝ TOÉT

Hôm nọ tôi ra Đồ-sơn tắm bể,
Gặp lắm người quen, tôi xin kể cụ nghe,
Thoạt tiên tôi thấy anh giáo-giở họ Lê,
Trông thấy gái, giấu mặt che dưới mũ.
Giả đạo-đức, anh chơi tinh khoét lỗ,
Để dễ trông vào những chỗ đáng trông.
Đằng xa xa, ông Tố đứng chồng mông,
Đang khảo cứu về một giòng sò huyết.
Bãi cát phơi mình, con thì banh, con [thì khép,
Ông ta cố tìm nghĩa đen và khảo xét [tận trong.
Gần ngay bên, cụ tổng Thuật lòng thòng
Thả quả dưa hấu buộc giây tròng mới lạ !
Ri rỉ ngâm : « thệ giả như tư phù, bất [xả trú giả ».
Con nhà nho ngâm chắc chả còn sai.
Tản-Đà tửu-sĩ ngáp ngắn, ngáp dài,
Nhớ chữ sách, bật ra lời ước phiệu.
Ước rằng ; nếu nước bể biến thành ra [rượu
Thời chẳng bao giờ nậm Hiếu lo vơi.
Mà cái câu « vô tận kho trời »,
Cổ nhân dạy thật là lời chí lý.
Ông huyện Liễn, khoa địa-dư thâm thúy,
Thấy một người ngoài bể còng lưng bơi,
Con mắt ông có lẽ « cập bà lời ».
Nên ông ngỡ cù-lao trôi trên mặt nước.
Ông Công-Tiễu khảo cứu về khoa-học,
Cũng lần mò đi móc hang cua.
Chẳng may ông lại gặp phải con rùa,
Quyết gây sự ăn thua về việc đốt.
Làm ông Tiễu kêu la hoảng hốt,
Khoa Học ơi ! nó độp mất mông tôi.
Hoàng-hữu-Huy chạy tốc tới nơi,
Tưởng béo bở nhặt được tin người [chết đuối.
Và giảng luân-lý, trách ai không biết tội,
Được tin thêm sẽ đăng số tới kỳ sau.
Tôi lại nhác trông xa thấy cái ống khói tầu,
Đến gần té ra đầu ông cử Trạc.
Hết truyện kỳ quan, tôi nói sang [truyện khác,
Chính truyện tôi, xin kể phác cụ [nghe chơi.
Thấy họ đùa, tôi cũng muốn đua hơi,
Có ý định loè đời ta cũng thạo.
Cụ cũng biết : đầu tôi tròn như cái gáo,
Trắng bong như lợn cạo chụi lông.
Tôi trách những người có mắt cũng [như không,
Đầu bác xã, tưởng bà lông liền đấm, đá.
Chẳng biết họ nhầm, hay họ chơi sỏ lá,
Đầu tôi bươu lên như quả ổi tầu.
Mà lạ thay : một quả bóng với cái đầu,
Sao thiên-hạ nhầm đâu, nhầm quá tệ.
Câu truyện tắm của tôi là thế,
Cụ chẳng cười nào, nên xin kể cụ nghe.

Kính cụ lý Toét

Xã-Xệ

(Dịch hộ Xã Xệ chữ nho ra chữ quốc-ngữ)

X

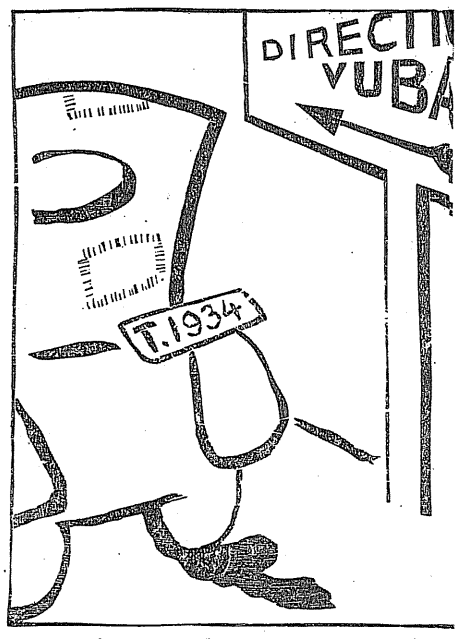

LÝ TOÉT lẩm bẩm. — **« Một nghìn ch năm nay mã**

GIÒNG NƯỚC NGƯỢC

ÁC GIẢ ÁC BÁO

(*Ngụ ngôn*)

Dẫn sự tích một bức tranh của Đông-Sơn đăng Phong-hóa số mùng ba tháng tám : "Sóng lạm cát trắng".

Ngài tham Tiễu, một nhà danh sĩ,
Ẩn thanh danh tại Thủy tiên trang.
Tốn công gây một bảo tàng
Chứa vô thiên lủng kỳ quan trên đời.
Đầu trò lạ có đôi rùa hộp,
Chẳng biết ngài đã chộp nơi mô.
Ngài thường đem nó làm trò,
Đánh riêm đốt đít, bắt thò đầu ra.
Thân rùa hộp thật là thân tội,
Có miệng mà khôn nỗi kêu ai.
Âm thầm ngậm oán trong mai,
Tức này những muốn vạch trời kêu lên.
Con rùa nọ, một đêm sổng được,
Bèn lặn ngòi, ngoi nước, thoát thân.
Lần mò ra đến Đồ-sơn,
Cùng loài rùa bể thở than sự tình.
Họ nhà Quy tam bành nổi giận,
Quyết báo thù, rửa hận mới nghe.
Tình cờ, nhân vụ nghỉ hè,
Ngài tham tắm bể mò về Đồ-sơn.
Đang vùng vẫy rập rờn nô sóng
Bỗng thình lình thấy động bên chân.
Ngạc nhiên, ngẩn mặt tần ngần,
Bất ngờ, rùa bể lại gần cắn hông.
Mất một mảng thịt mông, máu chảy,
Chết điếng người, rẫy nẩy kêu la...
Anh em hốt hoảng đỡ ra
Đỡ về, phục thuốc ngót ba tháng trời.
Khỏi vết cắn, Tiễu ngồi ngẫm nghĩ,
Mới biết : con rùa quỷ báo thù.

KẾT LUẬN

Ai ơi chớ hiếp kẻ lù dù,
Bắt nạt nhau hoài, mãi được ru,
Ác giả, xưa nay thường ác báo,
Nó đần, nhưng chú nó không ngu.....

TÚ-MỠ

ĐẦU HA

Thuốc lậu

Bệnh lậu mới mắc phải dùng thuốc số 10 (giá 0$50 1 ve). Lậu **Tức buốt**, đi đái rắt, nóng tức bàng quang, tiểu tiện vàng, đỏ, đục, dùng thuốc số 4 (giá 0$50 1 ve) thì dù bệnh nặng tới đâu cũng rất chóng khỏi, khỏi êm đềm, không hại sinh dục.

GIANG MAI (*Tim la*)

Bệnh giang mai nổi hạch, lên quả soài, rức đầu, rật thịt, đau xương, nổi mào gà, mề đay, hoa khế, phá lở khắp người dùng thuốc **giang mai số 18** (giá 1$00 1 ve) rất mau chóng khỏi ; chất thuốc êm đềm, không công phạt, không hại sinh dục.

Lê-Huy-Phach

ĐẠI LÝ. — *SAIGON :* Dương văn Vy, *109, D'espagne.* — *HAIPHONG :* Nam Tân, *82, Bonnal.* — *NAM-ĐỊNH :* Chấn Nam Lợi,

Ai muốn làm Đại-lý viết

n trăm ba mươi tư », ô tô mới đóng
ao trông như cái chạn bát nhà mình.

THƠ TÂY

Hanoi — Nhận được tập thơ tây nhan đề là « Bài hát xám xịt » (La chanson grise) của ông Từ bộ Hứa. Ngay trang đầu, ông T. B. Hứa có kính cáo độc giả mấy câu, xin dịch đăng nguyên văn sau đây :

Độc giả quí hóa của tôi ơi

Tôi run như cầy sấy mà giới thiệu thơ tôi với các anh -- Thơ tôi nó vừa nhạt như nước ốc, vừa xấu như ma mút.., Nhưng có một ngọn lửa nó trống đỡ tôi: lức là con mắt tha thứ của các anh.

Thật là tây cũng chả hiểu. Chúng mình cũng nên tha thứ cho ông Từ bộ Hứa. Ông ấy đã làm chúng mình cười một lúc.

Nhất Linh

Từ số đầu tháng này, báo Phong-Hóa in tại nhà in Tân-Dân Hanoi. Coi đó đủ thấy nhà in Tân-Dân in đẹp là nhường nào.

(Lời cáo-bạch của Tân-Dân).

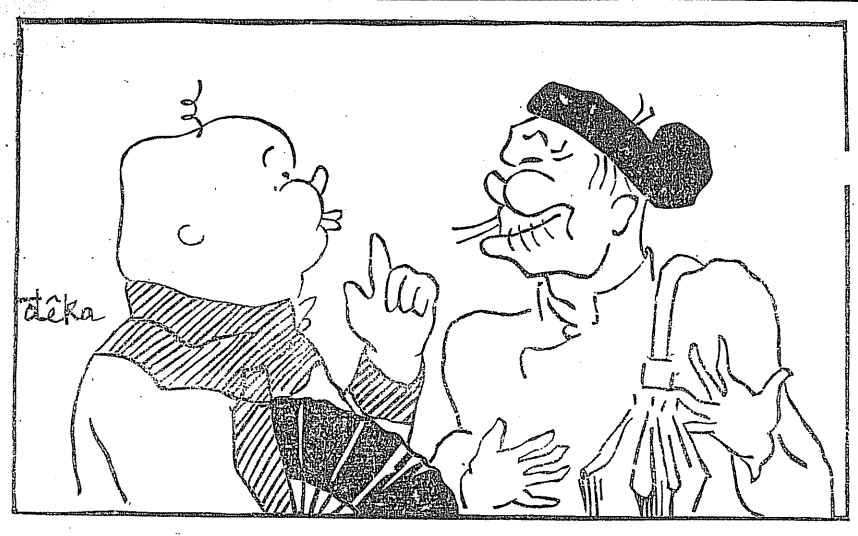

XÃ XỆ. — Đầu cháu *hai thứ tóc* rồi cháu đâu dám nói dối cụ.

BÓI-KIỀU

KỊCH VUI MỘT HỒI

CẢNH : Buồng giấy chung của Hoạt và Động

Kịch I

HOẠT, ĐỘNG

Hoạt và Động ngồi đối diện nhau ở bàn giấy. Hoạt cặm cụi viết văn. Động thì mở xem quyển Kiều, ý chừng để nay mai soạn một bài phê bình văn thơ cụ Nguyễn Du. Cả hai người cùng yên lặng và có dáng chăm chú đến công việc của mình lắm. Bỗng cái đồng hồ treo trên tường dè-dè buông tiếng.....

HOẠT (giật mình, ngước mắt nhìn giờ) — *Chết rồi!*

ĐỘNG (kinh ngạc, đặt quyển Kiều xuống bàn) — *Cái gì thế anh ?*

HOẠT (nhớn nhác) -- *Bốn giờ rồi!*

ĐỘNG (mỉm cười) --- *Ừ, bốn giờ ! bốn giờ thì sao?*

HOẠT (thở dài) — *Anh quên rồi à ?*

ĐỘNG (cười) — *Phải, tôi quên rồi. Nhưng anh bảo tôi quên cái gì thế ?*

HOẠT — *Bốn giờ là giờ truyện gẫu của lão Quát mà anh không nhớ à ?*

ĐỘNG (sợ hãi) — *Ồ nhỉ!*

HOẠT — *Rõ ghét! Thằng cha hôm nào cũng cứ nhè lúc mình bận tíu tít là nó đến ám. Hình như dạo này, hàng nó ế lắm thì phải. Mà truyện nó nào có ra truyện, nhạt giết người được.*

ĐỘNG — *Phải, tôi nhớ rồi. Hôm qua, hắn ta hứa thế nào bốn giờ hôm nay cũng sẽ lại chơi chúng mình. Hay đi trốn anh ạ, ra phố dạo chơi một vòng.*

HOẠT — *Không thể được. Bài xã thuyết này thế nào chiều nay tôi cũng phải viết xong.*

ĐỘNG — *Nhưng may ra hôm nay hắn ta không đến thì cũng chưa biết chừng. Hắn ta hẹn bốn giờ mà đã bốn giờ ba phút rồi, anh ạ.*

HOẠT — *Tôi cũng lạy trời, lạy phật phù hộ cho được như thế.*

ĐỘNG — *Hay tôi thử bói một quẻ Kiều xem hắn có đến không nhé?*

HOẠT (mỉm cười cúi xuống viết).

ĐỘNG (gấp quyển Kiều vào ngực và lẩm-bẩm khấn nhăng nhít, rồi vừa mở quyển sách vừa nói) :

— *Trai tay trái, gái tay mặt. Vậy xin bốn câu đầu trang bên tay trái* (mở ra đọc) :

Gần miền nghe có một thầy,
Phi-phù chí quỉ, cao tay thông-huyền
Trên Tam-đảo, dưới cửu-tuyền....

(vỗ tay nói) *Thôi, không sợ nữa rồi.Hắn không đến, vì một là hắn đi chơi Tam-đảo, hai là hắn chết, thánh dạy không sai đâu.*

HOẠT (gắt) — *Có để cho người ta làm việc không ? Quát chưa thấy, chỉ thấy anh léo-nhéo.*

ĐỘNG *Thôi vậy.*

Hai người lại yên lặng làm việc. Hoạt viết. Động xem Kiều. Bỗng Động úp quyển sách xuống bàn cười ha hả.

HOẠT — *Cái gì thế ?*

ĐỘNG — (vẫn cười)

HOẠT — *Có gì thú mà cười nhắng lên thế kia ? Ồ hay, anh này điên à ? Anh phải biết chỉ những người điên rồ mới cười không có cớ.*

ĐỘNG — *Vậy nếu tôi không điên rồ thì hẳn là cái cười của tôi có cớ* (lại cười).

HOẠT — *Vậy cớ gì ?*

ĐỘNG — *Thú lắm ! Diệu kế ! Chốc nữa sẽ biết.* (vừa nói vừa lấy mảnh giấy nhỏ đặt vào trang đương đọc, rồi gấp quyển Kiều lại).

Lúc ấy có tiếng giầy cồm-cộp lên thang gác.

HOẠT (chau mày nhìn Động) — *Đấy, hắn đã lên đấy.*

ĐỘNG (sẽ gật rồi lại cất tiếng cười vang).

Kịch II

HOẠT, ĐỘNG, QUÁT

QUÁT (vào buồng giơ tay bắt tay hai người mà hỏi rằng) : *Có cái gì thú thế ?*

ĐỘNG — *Hôm nay, chúng tôi nhàn rỗi quá* (Hoạt quắc mắt lườm Động) *May lại có anh đến chơi nói truyện đỡ buồn. Không có việc gì làm* (Hoạt bực tức, đứng dậy thọc tay túi quần, đi đi lại lại). *Chúng tôi bày ra bói Kiều chơi tiêu khiển. Tôi bói được một quẻ hay quá, anh ạ. Thánh dạy thế nào hôm nay ra cửa cũng gặp gái.*

QUÁT — *Anh tin bói Kiều à ?*

ĐỘNG — (giọng thành thực) *Tin lắm chứ lị ! Anh phải biết, ngày xưa một anh chàng đi thi, chị vợ ở nhà bói một quẻ Kiều xem chồng có đậu không, thế mà nghiệm quá, anh ạ...*

QUÁT — (tò mò) *Câu ấy thế nào ?*

ĐỘNG — *Thánh dạy như thế này :*

Thoạt trông nàng đã biết tình
Chim lồng khôn lẽ cất mình bay cao !

QUÁT — *Vậy thì anh chồng hẳn trượt !*

ĐỘNG — *Đậu chứ ! Vì con chim không bay cao được. thì tất là phải đậu.*

Cả ba người cùng cười vang.

ĐỘNG — *Bây giờ tôi cũng bói cho anh một quẻ nhé.*

QUÁT — *Quẻ gì ?*

ĐỘNG — *Xem anh đến chơi chúng tôi hôm nay có may mắn không ?*

HOẠT (riễu cợt) — *May mắn thì hẳn là may mắn !*

ĐỘNG — *Thánh đã dạy đâu mà biết* (gấp quyển Kiều khấn) *Xin cô Kiều, cô Vân, Kim-Trọng, Vương-Quan, Thúc-Sinh ê-xê-tê-ra ứng cho anh Quát tờ đây một quẻ xem anh đến chơi chúng tôi hôm nay có được may mắn không. Xin trang mặt hai giòng cuối cùng. Cát ứng cát, hung ứng hung, có sao các ngài cứ thẳng băng mà dạy* (vừa khấn vừa lách ngón tay vào chỗ có gấp mảnh giấy, rồi mạnh mẽ mở quyển Kiều ra).

QUÁT (đứng sau lưng Động cúi xuống lẩm nhẩm đọc hai câu cuối cùng bên trang tay phải, mặt tai tái dần).

ĐỘNG (cúi rạp xuống bàn cười lăn lộn).

HOẠT — *Cái gì mà cười thế ?*

ĐỘNG — *Thánh dạy...* (lại cười).

HOẠT (giục) — *Thánh dạy thế nào ?*

ĐỘNG (cố nhịn cười) — *Thánh dạy :*

Còn đương suy trước nghĩ sau,
Mặt MO đã thấy ở đâu dẫn vào.

(lại cười)

HOẠT (cũng ôm bụng cười).

QUÁT — (ngượng nghịu và lạnh-lẽo đưa tay ra bắt tay hai người) — *Thôi, các anh ở lại mà cười với nhau, tôi phải đi ngay đằng này có tí việc cần.*

Quát xuống đến cuối thang gác vẫn còn nghe rõ tiếng cười như những nắm gạo muối ném theo. Từ đó có lẽ Quát không thèm vác mặt mo đến ám Hoạt và Động nữa.

Khái-hưng

Y BẢNG

TUYỆT TRÙNG LẬU, GIANG MAI

Sau khi khỏi bệnh lậu hay giang mai thấy: tiểu tiện vàng đục, vẩn, mờ mắt, ù tai, rật thịt, tóc rụng, thân thể đau mỏi, dùng thuốc này khỏi rứt nọc. (Giá 0$60 1 ve).

Khí hư

Mắc bệnh **Khí hư** thấy: cửa mình ra chất nhờn, buồn mỏi chân tay, đau mỏi thân thể, tiểu tiện vàng, đục, chóng mặt, rức đầu, đau bụng nổi hòn, kinh không điều v. v., dùng thuốc «Đoạn căn khí hư», thì các bệnh sẽ tiêu tán đi hết. (Giá 1$00 1 lọ).

12, Route Sinh-Tu — HANOI

202, Maréchal Foch. — *VINH :* Sinh Huy, 52, *Rue de la Gare* — *LOUANG PRABANG :* Havan frères, *Rue Mouchot.*

thư thương lượng

Tiếng Thu

(Tiếp theo)

của NHẤT-LINH

Chàng cũng không oán trách gì Trâm vì dẫu sao mấy tháng nay Trâm cũng đã cho chàng cái mộng tưởng êm đềm của một tấm ái-tình trong sạch. Khi tỉnh mộng rồi, chàng chỉ thấy bùi ngùi thương Trâm, tiếc rằng Trâm bây giờ khác xa với Trâm mà trí ưởng tượng chàng đã phác ra.

Cũng đôi khi, lòng yêu Trâm bỗng lại ngùn ngụt bốc lên, làm cho chàng lại thoáng qua có cái ý nghĩ rằng Trâm oan. Nhưng lần này không như hai lần trước, chàng không thể nào bênh Trâm được nữa. Lúc đó, Phong như có hai tâm hồn : một tâm hồn sống với thời kỳ vãng, với cái hình ảnh thanh khiết của Trâm và một tâm hồn sống với thời hiện tại, với sự thực nhơ nhuốc trước mắt. Tuy các chứng cớ hiển nhiên bắt buộc chàng tin rằng Trâm đã có thai với người khác, nhưng chàng không thể không nhận rằng Trâm vẫn yêu chàng. Chàng vò đầu, vò tóc lẩm bẩm :

—Có thể nào như thế được không?

Bỗng chàng ngẩn người ra như mới nghĩ được điều gì. Chàng buột mồm nói :

— Hay là Viễn ?

Là vì, không hiểu tại sao-chàng vụt nhớ đến hôm Trâm sang xin riêm thắp đèn. Chàng đăm đăm gợi trong trí những việc xảy ra tối hôm đó : vẻ mặt sợ hãi của Trâm và vết máu ở thái dương Viễn. Chàng lại nhớ ra rằng hôm đó chàng có thấy một bao riêm ở bên cạnh cái máy hát. Chàng nhắc lại :

— Hay là Viễn ? Biết đâu ? Có lẽ vì thế nên Viễn hay nói xấu Trâm, bảo Trâm lẳng, để đổ lỗi cho người khác, mà người khác đó là ông giáo trong làng...

Rồi như người cuồng trí, Phong lại nghi cho ông giáo. Chàng cứ quanh quẩn với hai mối nghi ngờ đó. Sau cùng, chàng chép miệng tự bảo mình :

— Muốn biết rõ, không gì hơn là hỏi ngay Trâm. Nhưng hỏi nó cũng vô ích, vì không đời nào nó nói thật với mình. Cứ để đấy rồi tự khắc sẽ biết.

Hiện giờ chàng chỉ biết rằng việc xảy ra này đã cho chàng một bài học hay, đã làm cho chàng tỉnh ngộ, hết mơ mộng toàn những sự trong sạch trong một cuộc đời đầy rẫy những sự nhơ bẩn, xấu xa.

XIV

Mấy lần Trâm muốn đến gần Phong để đưa bức thư phân trần, nhưng đều bị Phong bỏ đi nơi khác, không thèm nhìn mặt nàng, không thèm nói với nàng một tiếng. Trí ngây thơ của nàng không thể tưởng được rằng chỉ vì thú thật với bà hàn một việc trước sau bà hàn cũng biết mà đến nỗi Phong giận nàng như thế.

Bức thư nàng viết từ khi nàng còn ốm, vì để lâu trong túi, nên giấy đã nhầu nát, mấy giòng chữ viết bằng bút chì đã mờ, trông không rõ. Nàng đem ra viết lại :

« Anh Phong,

« Anh nỡ nào giận em như thế, làm em khổ sở mấy ngày hôm nay. Khi em còn ốm, em đã chót thú thật với bà hàn, vậy em xin lỗi anh. Anh tha thứ cho em, vì em yếu nên em không biết nghĩ xa. Không biết mợ có bảo anh gì không, còn hôm mợ hỏi em, mợ có nói sẽ giúp cho hai ta thành vợ thành chồng. Vậy cứ như ý em thì có lẽ liều thế lại hay. Thật là một dịp tốt cho chúng ta. Em van anh đừng giận em nữa. »

Viết xong, nàng nhờ đứa em nhỏ của Phong đưa bức thư cho Phong. Nàng không ngờ đâu, bức thư đó Phong chỉ liếc mắt nhìn qua, rồi sé tan tành vứt đi.

Đưa thư xong, Trâm ngong ngóng đợi tin. Chiều đến, nàng sang bên nhà cụ Án. Thấy Phong ngồi ở trên thềm, tựa vào bao-lơn đọc sách, nàng đứng dừng lại đợi, không dám tiến lại gần.

Thấy Phong ngửng đầu nhìn mình bằng đôi con mắt dịu dàng, Trâm đã mừng rỡ toan bước lên thềm, thì bỗng Phong gấp mạnh cuốn sách cầm ở tay, bỏ đi vào trong nhà.

Trâm lủi thủi trở về. Khi qua vườn gặp đứa em nhỏ của Phong, nàng làm hiệu hỏi xem nó đã đưa thư cho Phong chưa. Nó trả lời đưa rồi và nói Phong đã cầm lấy thư bỏ vào túi.

Một mình Trâm thơ thẩn trong vườn vắng. Buổi chiều xuân, sương đã bắt đầu xuống mờ mờ như khói nhạt ; một hơi gió xuân lạnh lẽo thoảng qua làm Trâm rùng mình cảm thấy sự lạnh-lẽo của đời nàng cô độc.

XV

Phong đã nhất định trả lời, nói rõ để bà Hàn biết vì chàng muốn cho xong truyện để có thể bỏ lên Hanoi được.

Mối tình đối với Trâm không có nữa thì không còn cái gì giữ chàng ở lại..... chàng đi được sớm ngày nào là hay ngày ấy, cho đỡ bứt rứt, băn khoăn và tỉnhtâm học để nay mai thi.

Chàng cũng không thiết gì dò xét xem là Viễn hay là ông giáo, việc đó bây giờ Phong thấy như là không can hệ gì đến mình.

Thấy Phong chối, bà Hàn cũng không hỏi cặn kẽ, vì bà cũng mong như thế để lấy cớ đuổi Trâm đi. Phong nói :

— Thưa mợ, cháu nhầm. Trước cháu cũng tưởng nó đứng đắn nên dạy cho nó học, cho nó biết, không ngờ đâu nó bậy bạ như vậy để cháu mang tiếng lây và bị nhiều người ngờ oan.

Bà Hàn đáp :

— Để mai kia, tôi đuổi cổ nó đi. Anh tính, một đứa như thế còn giữ nó trong nhà thế nào được.

Nghĩ đến tình cảnh Trâm khi bị đuổi, thân gái tàn tật, bơ vơ, không nhà cửa Phong động lòng trắc ẩn, bùi ngùi đứng dậy, nói với bà hàn :

— Đuổi nó đi thì cũng tội nghiệp. Nó thì còn biết làm nghề gì mà sống được.

Bà hàn chép miệng :

— Anh lại còn lo hộ nó làm gì. Con gái hơ hớ như thế, đi đâu chẳng có người rước. Anh đừng tưởng nó không lấy được chồng.

Phong nghĩ thầm tự cho mình thương Trâm như thế là vô lý. Câu trả lời của bà Hàn nhắc chàng tưởng đến người tình nhân của Trâm, người chồng nay mai của Trâm, chàng lấy làm khó chịu vô cùng.

Ra đến sân, Phong thấy Viễn lúi húi bên cạnh cái hỏa-lò than. Chàng lại gần xem thì ra Viễn đương nung đỏ một cái dùi để dùi lỗ vào một cái thanh tre dùng làm thành lồng chim. Viễn đương giơ thanh tre lên ngắm hàng lỗ và thích trí mỉm cười vì hàng lỗ dùi rất ngay thẳng thì Phong đặt tay lên vai bảo :

— Cái máy ảnh của tôi còn ít kính, hôm nay trời hửng nắng, chú đem chụp nốt đi, vì tôi sắp lên Hanoi.

Vừa nói đến đấy, Phong thoáng thấy Trâm mang chăn, màn ra phơi ở giây thép trên luống rau.

Muốn cho Trâm nghe rõ, chàng cao giọng bảo Viễn :

— Có lẽ mai tôi đi. Mà lần này đi, thì vài ba năm nữa mới về được.

Tuy không thấy mặt Trâm, Phong cũng biết là Trâm đương lắng tai nghe, vì chàng không thấy bức màn rung động trên giây thép. Phong biết là Trâm thế nào rồi cũng lại đầu giây thép gần chỗ chàng đứng để phơi, nên chàng vờ nói truyện với Viễn đợi Trâm đến.

Không biết tại sao lúc đó, chàng có cái ác tâm muốn trêu cho Trâm tức, nhân tiện, chàng dò xét xem ý tứ Trâm ra sao khi thấy mình bỏ đi.

Bỗng một cơn gió mạnh thổi bay chiếc áo lụa hồng là là xuống chân Phong. Phong cúi-xuống nhặt thì Trâm cũng vừa đến. Cơn gió tình cờ nhắc cả hai người nhớ đến hôm nhặt chiếc ảnh rơi. Nhưng lần này, Phong lãnh đạm đưa áo cho Trâm, nói :

— Không có tôi thì áo lấm hết. Áo này của chị Nhung phải không?

Phong thấy Trâm cau đôi lông mày, quắc mắt nhìn mình, có vẻ căm tức. Ánh hồng chiếc áo phản chiếu lên lại càng làm cho nước da mặt nàng hồng hào thêm, càng làm tăng vẻ tức tối hờn giỗi.

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE DE HANOI—13, RUE DU CHANVRE, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HẢI

BÀO CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ-nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cẩn thận

CÓ BÁN : Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1$95

Phong toan mỉm cười để chế nhạo vẻ mặt cau có của Trâm, nhưng chàng không nỡ làm đau khổ Trâm vô ích. Chàng nghiêm nét mặt và cố lấy giọng một người anh ớn nói với em, bảo Trâm :

— Mai kia tôi đi... cô ở nhà chịu khó xem sách, kẻo học được ít chữ lại quên hết.

Trâm không sao chịu được nữa, nàng cố giữ không dám khóc sợ Viễn biết, chỉ yên lặng ứa nước mắt nhìn Phong.

Hai con bướm trắng nở sớm chập chờn đuổi nhau, tình cờ bay qua mặt hai người như hai cánh hoa xuân hoạt động, biểu hiệu dịu dàng của sự thương yêu. Phong làm như không để ý đến mấy giọt nước mắt của Trâm, quay mặt nhìn đôi bướm bay lượn trong vườn.

Bỗng Viễn đứng dậy, vì chàng vừa dùi hết thanh tre. Trâm vội vàng giấu mặt sau chiếc áo phơi trên giây thép, rồi nhân khi Viễn và Phong đương mải nói truyện, nàng bỏ ra phía bờ sông vắng đứng sụt sùi khóc cho tan nỗi đau khổ ở trong lòng.

Trước kia, Trâm vẫn còn hy vọng rằng Phong chỉ giận nàng ít lâu, nhưng bây giờ thấy Phong dọa bỏ đi, nàng thực không hiểu được ra sao cả. Nàng không thể nào tưởng tượng được rằng chỉ vì cái lỗi nhỏ ấy mà Phong ghét nàng đến như thế. Nàng quyết về viết mấy câu hỏi Phong, và nhất định gặp mặt Phong, bắt Phong trả lời nàng những câu hỏi đó trước ngày Phong đi. Trong lúc đau khổ quá, nàng thành ra mạnh bạo và muốn tỏ cho Phong biết rằng Phong không thể khinh nàng được. Cũng đã nhiều lúc Trâm có cái ý nghĩ rằng Phong cho nàng không sứng đáng làm vợ chàng, nhưng vì yêu Phong quá, nàng không thể tưởng được rằng có thể như thế được. Nhưng bây giờ, nàng đã quả quyết hỏi Phong cho ra lẽ. Nàng lau khô nước mắt, rồi trở về sân phơi áo.

(Còn nữa)

NHẤT-LINH

Của N. Thanh Hanoi

I. Xin việc

— Anh muốn xin vào làm tài xế phải không? Tại sao anh không làm với chủ cũ của anh nữa?

— Vì ông ấy chết rồi...

— Thế ông ấy chết bệnh gì?

— Chết về nạn ô tô.

II. Vòng quanh

— Sao anh không về nhà anh hở?

— Ấy, nhà tôi nó đang nổi tam bành, lục tặc.

— Vì sao chị ấy lại nổi tam bành, lục tặc?

— Ấy cũng chỉ vì tôi không về nhà.

III. Hay lo

— Có tính hay lo thật khó chịu. Như tôi đây, nợ nhiều quá, thành thử ra đã đến ba tháng nay, chả tối nào chợp mắt mà nằm cho yên...

— Anh không khéo lại ốm thì khốn!

— Chắc không sao, vì tôi ngủ ban ngày.

IV. Phương tiện

— Ông chủ rạp ơi, có một người đứng xem trên gác ngã lộn xuống trúng vào chiếc ghế phô-tơi hạng nhất, ông ra mau lên xem sao?

— Còn phải xem gì nữa, bảo hắn trả thêm tiền!

Của Ch. Hanoi

I. Hai bác lẩn thẩn

Xã-Xệ. — *Này bác lý, đồng hồ của bác mấy giờ rồi?*

Lý-Toét. — *Thế của bác mấy giờ rồi?*

— Đồng hồ của tôi chết từ lúc tám giờ kia mà.

— Thế thì của bác nhanh hơn của tôi năm phút rồi, vì đồng hồ của tôi chết lúc tám giờ kém năm.

II. Liều

L. T. — *Thế nào, bà ấy có bán chịu gạo không?*

Con — *Bà ấy không bán.*

— Được, đã thế, ông nhịn cho chúng nó trắng mắt ra.

Của K. Tiến Hanoi

Lời trẻ

Con — *Mợ ơi, tháng tám năm nay mợ có mua « sư tử » cho con thì mợ mua cho con « sư tử đực » chớ đừng mua « sư tử cái »!*

Mẹ — *Ai bảo mày thế?*

— Cậu con bảo : vì... nó dữ... lắm!!

Của Đ. Thanh (Fort Bayard)

I. Mắng con

Thày bói — *Cái chén còn ít rượu tao để đây, có đứa nào cất đâu không?*

Con — *Thưa thầy, con tưởng chén nước lã, con chót đổ mất rồi ạ!*

T. B. — *Cái thằng khốn nạn này, mày giết ông đi thôi! mày « mù » hay sao? Làm ăn như thế thì biết đến kiếp nào mày mới « mở được mắt » ra, hở thằng kia?!*

II. Thề

Me tây — *Có đời thuở nào mà hai thước rưỡi lụa lại không đủ hay sao, mà quần tôi ngắn quá thế này cơ chứ! Không trách có câu nói: Thợ may ăn giẻ...*

Thợ may — *Tôi mà có được « ăn của bà » lấy « một mụn » hay « một mẩu » thì tôi chết?!*

Của N.V. Hap Bac-ninh

I. Mắng ai?

Quan huyện mắng lý trưởng — *Anh là đồ khốn nạn! Tôi sẽ cách chức anh. Anh lại dám bóp hầu bóp cổ lũ dân đen mà lấy tiền à?...*

Của N.T. Điền Phú-thụy

Nói chữ

Chú khờ học được hai chữ « ca-ca » là anh, gọi ai cũng gọi là « ca-ca », chứ không gọi là anh nữa.

Một hôm đến nhà Ba Ếch, thấy anh này đang ăn cơm, liền nói :

— Cho em ăn với ca-ca.

Ba Ếch — *Chỉ có cơm thôi.*

HỌC TRÒ NHÀ QUÊ

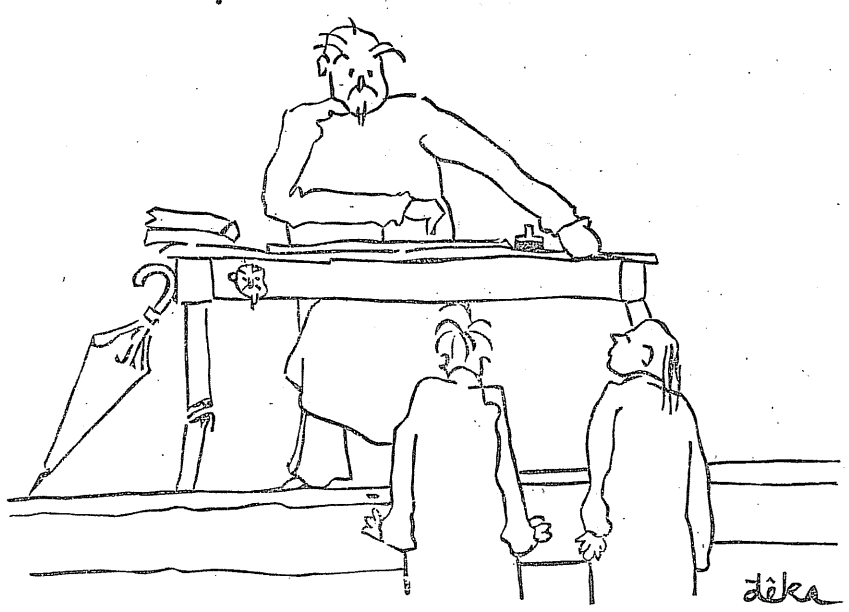

ÔNG GIÁO. — **Anh tát cho anh Ba một cái.**
— **Con không tát được ạ. Anh ấy là bác vợ con.**

CÙNG CÁC BẠN GỬI BÀI VÀ GỬI TRANH

Những bài và tranh khôi hài gửi đến, bản báo đều coi như là bài và tranh dự thi vui cười hết thảy.

Ngoài ra có bạn nào muốn giúp bản báo, thời xin đến hoặc viết thư thương lượng; nếu ưng thuận bản báo sẽ có giấy nhận riêng.

P. H.

THỂ-LỆ CUỘC THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI-HÀI

Mỗi bài không được quá 30 giòng.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản báo xét là hay nhất.

a) **về cuộc thi vui cười :**

Giải nhất : *các thứ sách đáng giá 3p00* :

Giải nhì : *các thứ sách đáng giá 2p00.*

b) **về cuộc thi tranh.**

Giải nhất : *các thứ sách đáng giá 3p00.*

Giải nhì : *các thứ sách đáng giá 2p00.*

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bảng kê các thứ sách tây, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyển nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay các thứ khác trong hiệu đó cũng được, miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo biếu không lấy sách cũng được.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rứt nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rứt nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, rật thịt, rức đầu, nổi mề-đay, ra mào gà, hoa-khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giây-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG. 88, Route de Hué (sẽ cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ích-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-định — Xuân-Hải 5, Rue Lạc-son, Sơn-tây — Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-dương — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Hué — Bát-Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang — Đức-Thắng 148, Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương-lượng.

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Ông Kiểm học Phạm-văn-Thư bị bắt quả tang ăn hối lộ

Hai-dương — Hôm 4.10.34, viên giáo học Nguyễn-văn-Lâm trường làng Hiệp-thượng, phủ Kinh môn có trình quan sứ rằng ông mới được xung vào chính ngạch nên ông Kiểm đòi hối lộ 30p. Quan sứ bảo đưa 30p. để biên số trước khi mang vào ông Kiểm, nhưng ông Lâm chỉ có 25p. để nộp.

Theo ông Lâm đến nhà ông Kiểm, các nhà chuyên trách bắt được quả tang 25 cái giấy bạc một đồng còn nằm trong túi ông Thư.

Những tiền mò được ở Thanhoa

Tiền mò được ở Hải-nhuận trước kia người ta vẫn tưởng chỉ có niên hiệu Cảnh Hưng, nhưng nay xét kỹ ra thì tất cả có 11 thứ. Trừ tiền Cảnh-Hưng là của nhà Lê, còn 10 thứ tiền của người Tàu:

Khai-nguyên : 713-739, Thiên-thanh 1023-1031, Tri-bình 1064-1067, Hi-ninh 1068-1077, Nguyên-phong 1078-1085, Nguyên-hữu 1086-1092, Hồng-võ 1368-1398, Sung trinh 1628-1643, Khang-hi 1662-1722, Càn-long 1736-1795.

Những máy lửa kiểu súng lục bị cấm

Việc nhập cảng, bán và dùng những máy lửa kiểu súng lục, nay bị cấm trong địa hạt Đông-dương.

Quanh việc ông Ackein

Mới đây bà vợ ông Ackein có xin đốc-tờ khám xem chồng bà quả có bệnh điên không, thì bác-sĩ ở Vôi đã khám xong và nghe đâu, theo tờ trình của bác-sĩ, ông Ackein quả có máu điên thực.

Nếu Ackein điên thực thì chiểu theo luật hình tây, ông sẽ không can tội lỗi chi hết.

Bài trừ bệnh hoa liễu

Hội đồng bài trừ bệnh hoa liễu định sửa đổi lại những việc sau này :

1. Việc kiểm tục xưa nay vẫn giao cho một ban đội con gái, nay định đổi thành một ban Y-tế có chức quyền rộng hơn.

2. Mở rộng nhà lục-sì và đổi làm nhà thương chữa bệnh hoa liễu.

3. Lập ra ở Bắc-kỳ một ban bài trừ bệnh hoa liễu.

4. Trừng trị bọn phu xe giắt khách cho gái ban đêm.

5. Đổi thể lệ các khách sạn.

6. Bắt các cô đầu đi khám vi-trùng.

7. Bắt đóng cửa các nhà săm.

Lãi quốc lệ giảm xuống 5%

Quan Thống-sứ Bắc-kỳ vừa ký nghị định giảm lãi quốc lệ ở Bắc-kỳ từ 8 xuống 5 phân và lãi thương mại từ 12 xuống 8 phân.

Chị em họp hội đồng

Hanoi. — Có tin đồn rằng nhà nước sẽ bắt cô đầu đi khám vi-trùng, nên bữa 5-10, 60 chị em đã họp ở Khâm-thiên do cô đốc Sao chủ tịch. Cô nói như thế là làm đé nhục chị em, phải đồng lòng phản đối chính sách đó : hội đồng thuận sẽ đóng cửa và trả lại hết môn bài nếu chính phủ bắt phải đi khám bệnh.

Lại vì muốn duy trì giá trị của chị em, hội đồng lập ước khoản cấm chị em đi săm hay cùng khách đi chơi phố, cô nào phạm lỗi sẽ bị nghiêm phạt.

Một bọn bốn người mang một cái quả đựng dao bầu và thừng vào cướp nhà ở Hàng Bún

Hanoi.— 6 giờ 30 chiều hôm 2/10, một bọn bốn người mang một cái quả đến nhà ông phán Kỳ ở phố Hàng Bún nói rằng nhà người bà con ông Kỳ có giỗ cho mang lại biếu ông mấy món ăn. Mở quả ra trong có hai con dao bầu sáng nhoáng với một cuốn thừng. Người nhà tri hô lên thì hơn 10 người mật thám Tây-Nam — biết trước vì có người báo nên đã chực sẵn ở ngoài — ập vào tóm được. Bọn này đã bị tống giam.

Đông-dương sắp có ô-tô chạy trên đường sắt

Chính phủ Đ. D. đương cho lắp hai chiếc ô tô chở khách, bánh bằng thép và cao-xu « acier caoutchouté » để chạy thử. Xe này 400 mã lực và chạy được tới 140 cây số một giờ.

Thứ xe này nay mai sẽ cho chạy ở Bắckỳ để cạnh tranh với ô tô chở khách.

Việc tuyển hai viên thư ký đánh máy ở sở Đô'c-lý

Hanoi. — Vừa rồi, sở đốc lý tuyển hai viên thư-ký đánh máy, có hơn 100 người ứng thí. Kết quả đánh máy chữ 20 người trúng, 20 người này đã phải thi một bài ám tả và một bài luận Pháp văn để lọc lấy hai người thôi.

Báo mới

Được tin rằng 10.10 này, Trung tâm tuần báo, một tờ báo trào phúng, ở 79 phố hàng Bông Hanoi, sẽ ra số một.

Vậy xin giới thiệu bạn đồng nghiệp mới cùng độc giả P. H.

Sách mới

Bản báo mới nhận được cuốn thư Pháp : « La chanson grise » của ông Từ bộ Hứa. Xin cảm ơn tác giả và giới thiệu cuốn thơ đó cùng bạn độc.

TIN TRUNG HOA

Chính phủ Thượng-hải mua 20 chiếc máy bay lớn của Đức

Chính phủ Thượng-Hải đã gửi mua 20 chiếc máy bay lớn của Đức. Những máy bay này cùng kiểu với chiếc máy bay có ba động cơ, 20 chỗ ngồi, đã trở khách hồi tháng trước đây từ Berlin đến Thượng-hải, rồi ghé qua Đông-dương, đỗ ở trường bay Gia-lâm,

TIN NGA

Một trường bay của phụ-nữ

Moscou — Một trường bay riêng cho phụ-nữ Nga đã hoàn thành ngày 11.9, mục đích là dậy cho phụ-nữ biết cầm máy, thả bom trên những phi cơ kiểu mới. Hiện nhà trường đã được 41 nữ học sinh theo học.

TIN NHẬT

Một trận bão lớn : 1661 người chết

Quận Osaka và các quận lân cận vừa bị một trận bão lớn rất tai hại, cộng 1.661 người chết, 5.014 người bị thương, 562 người mất tích, 826 nhà bị nước cuốn đi, 18.391 nhà đổ, 32.037 nhà bị hại ít nhiều và 169.973 nhà bị lụt, 3.405 tầu và thuyền bị hủy.

Tính số thiệt hại tới 550 triệu yen.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư bản dưới quyền kiểm soát của quan Toàn-quyền Đông-pháp

Vốn của hội là : 1.008.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 tiền Pháp

XỔ SỐ HỒI VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỆM

Chủ tọa : Ông Soulet, Chánh nhà băng Pháp-Hoa ở Saigon

Dự kiến : ông Mont và ông Nguyễn-văn-Khương và có quan Thanh-tra đương quyền kiểm soát của các hội tư bản

Phiếu số		
	Cách thức số 2 — Bộ số 661 đã xổ trúng	
961	Ông Etienne Girard, 34 đường Harmand ở Haiphong	$ 1.000, 00
7797	— Peanchea ở Kratié	1.000, 00
3793	— Trương Chi ở Faifoo	500, 00
1347	— Trần văn Tno ở Giadinh	500, 00
5420	— Nguyễn duy An ở Sadec	250, 00
15642	— Nguyễn văn Lang ở Soctrang	5[illegible]0, 00
	Cách thức số 3 — Bộ số 1558 đã xổ trúng	
732	Ông Đoàn văn Sang ở Travinh	250, 00
	Xổ số chia tiền lợi cho phiếu số 3 — Số tiền chia : 427$50	
189	Ông Nguyễn văn Rót à Cholon	53,44
217	— Lương văn Hào, 32 đường Gia Hanoi	53,44
235	— Đặng đình Chân, chez Maison Lapicque Haiphong	53, 44
240	— Đinh xuân ở Vinh	53, 44
273	— Huỳnh Tai ở Xuanloc	53, 44
292	— Đỗ văn Thao, 63 đường hàng Than Hanoi	53, 44
300	— Phiêu vo Danh ở Saigon	53, 44
312	— Phạm văn Liêu ở Saigon	53, 44
	Xổ số hoàn vốn gấp bội cho hạng phiếu số 5	
14213A	Ông Huỳnh văn Học ở Caithuthuong	1.000, 00
	Xổ số hoàn nguyên vốn hạng số — Bộ số 1292	
8021	Ông Georges Vidal ở Tourane	1.000, 00
5961A	— Lâm Đao ở Soctrang	500, 00
3712A	— Lê đức Thái ở Phủ Từ Sơn — Bacninh	200, 00
1332A	— Trần văn Lương ở Thuduc	200, 00
	Xổ số miễn góp — Bộ số 660 đã xổ trúng	
10891A	Ông Lê công Đính à Cholon	500, 00
12155A	— Quách Cư ở Binhdinh	500, 00
8988A	— Lê ngọc Thanh ở Giadinh	200, 00
11408A	— Đặng văn Phúc ở Langson	200, 00
11379A	— Đinh Ban ở Faifoo	200, 00
464	Phiếu 1.000$00 — không được miễn góp vì chậm đóng tiền	

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng mười tây đã định là 5.000$00

Kỳ xổ số sau nhằm vào ngày 29 octobre 1934

VẼ HÌNH

Truyền-thần giỏi nhất

Giá 2$99 chiêu khách

BẰNG BÚT CHÌ HAY MỰC TÀU

Cỡ giấy tới 50×60 (lớn hơn giá khác)

Các mầu thuốc 5$00. Sơn-rầu 8$00. Vẽ áo mũ trào phục chì hay mực 8$00. Sơn-rầu 18$00. Mầu thuốc 1$00. Vẽ trông người đủ các thứ như bên Tây 100$00.

Chủ nhân đã học tại trường vẽ và đã làm về nghề vẽ hơn 10 năm nay nên vẽ rất giống, rất khéo và có cơ sở vững-vàng khắp nước đều biết. *(Không như những hạng không học vẽ cũng mở hiệu rồi dụ ít học trò của Nhật-Nam nay tỉnh này mai tỉnh khác để lừa người).*

Gửi hàng theo cách lĩnh hoá trao ngân Thơ hình, mandat đề : « NHẬT-NAM HỌA-QUÁN, 104, HÀNG GAI, HANOI ».

CINÉMA PALACE

LE MEILLEUR SPECTACLE DE HANOI

Tuần lễ này chiếu phim :

Les ailes brisées

Một thiên tình sử rất cảm động có lẽ do những tài tử VICTOR FRANCEN và ALICE FIELD sắm vai chính. Xin lại xem ngay kẻo hết.

Từ thứ sáu 12 đến thứ năm 18 Oct. 1934

CINÉMA OLYMPIA

sẽ chiếu một cuốn phim Ấn Độ — nói và hát tiếng Anh

Mới có lần đầu tại Bắc-kỳ

nhan đề là :

Nur Jehan (La Lumière du Monde)

Một thiên tình sử của Mogel hoàng-đế. Trong phim này các bạn sẽ được xem : Những cái lạ và đẹp mắt.

Cuộc đấu gươm về đời thượng cổ — Các điệu nhảy múa của người Ấn-Độ và Egyptien — bọn bắt rắn Ấn Độ. Trận bão cát gớm ghê ở bãi xa mạc — những lâu đài nguy nga — những đoàn lạc đà và voi khổng lồ.

Những đào kép đóng toàn người Ấn Độ, nhưng về bộ điệu chẳng kém chi các đào kép Âu Châu. Xin nhớ kỹ cuốn phim lạ lùng này chỉ phiếu có một tuần thôi.

CÁI HỘI THỨ NHẤT CỦA TÔI

THUẢ nhỏ, cứ đến bữa ăn, là bất cứ bát gì, đĩa gì tôi cũng xin trộn hẩu-lốn cả với cơm để súc bằng thìa, mà xin các độc giả nhớ cho, bao giờ thịt, cá cũng gấp đôi, gấp ba cơm, tôi mới chịu ăn. Chỉ vì cái cách ăn ấy mà nhà tôi thường bảo « thằng bé này, tất sau này sẽ làm một nhà hóa học đại tài »! Tôi cũng tin thế. Nên ngay cái năm cụ bá làng tôi bắt đầu nhồi bậy nhồi bạ bốn chữ « kinh tế khủng hoảng » vào những truyện bán tân, bán cựu, thì tôi, tôi cũng soay sở bắt đầu làm kỹ sư, dù không có văn bằng: ngay năm ấy, tôi phát minh ra một cái « mỏ » ở sờ sờ ngay cổng làng tôi. Tôi tính dùng nó để làm phấn, nên định lập ra một công ty gọi là « *công ty đánh răng, đánh mũ và đánh giầy thuê* ». Như vậy, tôi ắt giữ được chân chuyên môn kỹ sư, không sợ ông kỹ sư có văn bằng nào cướp được sốt! Tôi chạy nháo-nhào đi rủ các anh em. Tôi cam đoan rằng cái lợi sẽ thu được không phải là nhỏ, vì như người tây kia, người ta có lập cái công ty rưa rứa như thế thì ít ra cũng phải có một cái vốn lớn, chứ như tôi tuyệt nhiên khác hẳn.

Thí dụ như muốn có thuốc đánh, tất nhiên họ phải mua, hoặc phải chế lấy, theo những bài na ná như :

carbonate de chaux 1k500
carbonate de magnésie. 100gr
essence de menthe..... 100gr
» de badiane.... 100gr
» de citron..... 20gr
» de girofle..... 10gr
carmin..... 2gr
amoniaque..... 10gr

nghĩa là lôi thôi hết chỗ nói, mà có khi lại đắt hơn thứ bán sẵn.

Công ty annam, tôi biết, không thể dùng những bài để kiếm mà khó theo ấy được. Vậy, tôi tính làm như sau này:

— Tôi cho người đi « nhặt » đá ở « mỏ » của tôi về, tán nhỏ, dây lấy bột, rồi cứ một vốc bột đá ấy, tôi lấy rượu ngâm mấy nhánh « đại hồi hương » phun vào. Tôi trộn đều lên, để khô, bỏ lọ kín, thế là thành phấn đánh răng, — mỗi cân chỉ tốn mấy đồng xu, mà đánh được tới hàng nghìn cái răng của những khách đến thuê, vừa lớn, vừa nhỏ, vừa lành, vừa sứt. Nếu muốn cho có vệ sinh thì tôi theo phép khoa học, cho bột đá vào chảo sạch rang lên 15 phút để giết vi trùng trước, rồi mới phun rượu sau (phun bằng ống bơm nước hoa). Nếu khách ưa ngọt thì tôi cũng chiều được: chỉ việc trộn thêm đường cát trắng vào là xong.

Thứ thuốc đánh răng ấy rẻ gấp trăm lần thứ thuốc rẻ nhất của người Nhật vẫn bán cho ta.

Lại đến phấn đánh giầy, đánh mũ!

Thứ này lại càng rẻ lắm nữa, vì chỉ mất công mà thôi, còn nguyên liệu đều là cây nhà lá vườn cả. Như đánh trắng thì tôi lấy chất bột đá hoa vào chum nước. Rồi tôi đếm từ 1 đến 100 cho bột đá to có thì giờ chìm xuống đáy (1). Đếm 100 rồi, tôi sẽ ra hiệu cho thợ vật chum chắt nước ở chum trên sang chum khác. Để cho lắng hẳn, tôi sẽ được ở dưới đáy một chất bột cực kỳ là nhỏ. Tôi cho chắt nước trong đổ đi, và gọt lấy bột ấy đóng vào lọ. Thế là tôi có phấn trắng sẵn rồi. Nay chỉ việc ngày hai buổi, nhè lúc nhà thổi cơm, tôi tùy theo số mũ của khách đem đến ít hay nhiều mà đổ thêm nước vào nồi. Đợi cơm sôi, tôi chắt lấy nước cơm, đem ra nhào lẫn với phấn đá cho thành bùn, rồi thêm nước lã vào. Thế là thành thuốc đánh mũ, chỉ việc dùng bàn chải, vào lấy đánh cho khách mà thôi. Tôi chắc khách khó tính đến đâu cũng phải vừa lòng, vì tôi giữ chức « kỹ sư », thì tôi sẽ lựa những thứ đá trắng sạch, và thứ nước cơm không có lẫn gạo, hay tấm. Vả đánh bằng thứ thuốc đáng lấy bằng sáng tạo ấy, lượt phấn sẽ rất trắng, không thôi ra tay và không nứt nẻ như mũ của các cậu em, một vài cô bán vôi, bán bột nào đó.

Nếu giầy, mũ sắc vàng, tôi đỡ công trọn đá hơn vì dùng thứ xanh cũng được. Cách làm cũng như tôi đã kể ở trên, nhưng tôi thêm tí đất vàng vào. Còn phấn đen lại càng dễ làm lắm: trộn với ít nhọ... nồi.

Cứ xem như vậy thì người dù không có học-thức cũng phải phục cái công-ty của tôi rất hợp-thời, có thể sống được.

Nhất là các bạn tôi lại càng chịu cái tài tôi hơn nữa. Có lẽ phần vì thế, phần vì thấy lợi to, nên rủ ai, ai cũng nhận lời. Nhưng họ còn bắt ức tôi phải nói rõ « mỏ » đá ở đâu mới chịu bỏ tiền ra chung với tôi. Biết chẳng nên dấu lâu những người mà tôi cho là đồng-chí ấy, tôi thật-thà nói toạc ngay ra :

Cái « mỏ » ấy chạy xuyên từ Nam tới Bắc Bắc-kỳ, qua Ninh-bình, Nam-định, Phủ-lý, Thường-tín, Ha-noi, Bắc-ninh,... tới Na-cham. Nó là lớp đá xanh lát đường sắt xe hỏa của nhà nước.

Chẳng rè ở đời chỉ thiệt những người thực-thà! Nghe tôi nói xong, ai nấy đều lảng cả ra: họ định cướp công tìm-tòi của tôi hay sao chẳng biết!

Cái số tôi là số trắc-trở, tôi vẫn tin vậy, nên tôi chẳng hề rủ-dê ai nữa. Ấy thế mà có kẻ vẫn không muốn để tôi yên: họ lại dọa « bỏ tù mọt xương » tôi nữa!

Thật là đau lòng cho tôi! « Công-ty annam phần nhiều chưa họp đã an! »

Đáng phục thay người nào đã nói câu ấy!!

CHÀNG XIII

1·Nếu khách nào muốn dùng mũ để thay giầy giáp thì tôi không cần lọc kỹ.

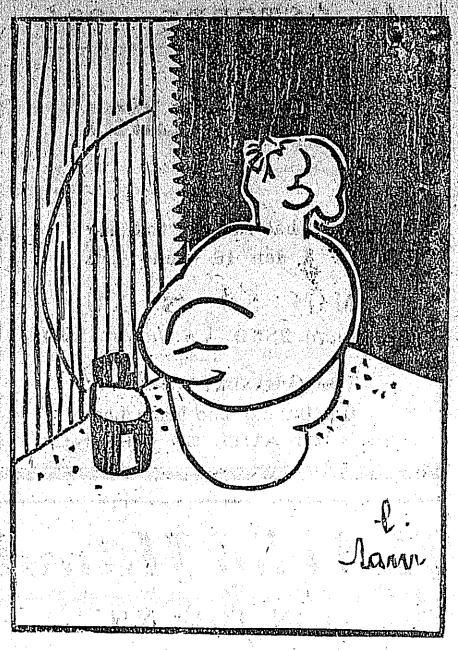

LÝ TOÉT *ngâm thơ* : **Lơ thơ tơ liễu...**

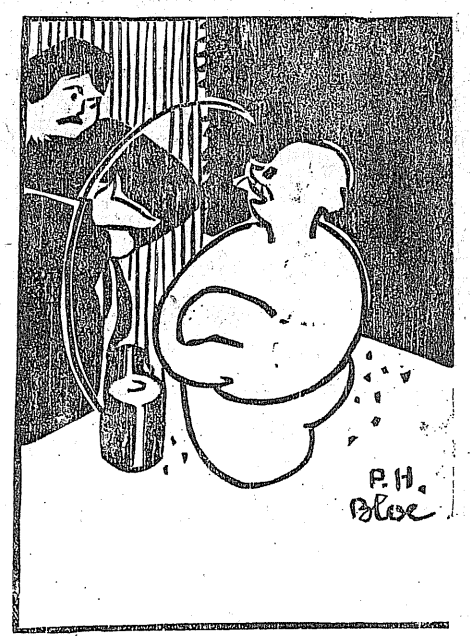

— **Ông cho tiền gạo chịu hôm qua.**

LÝ TOÉT LO XA

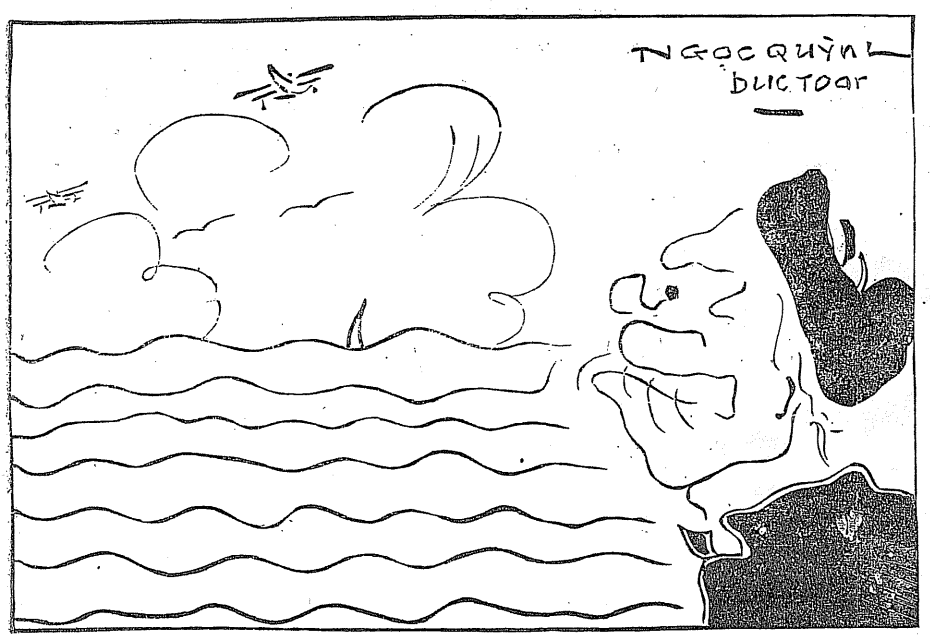

— **Cứ để yên « các cậu » bay ra tít ngoài khơi, đến lúc mỏi cánh thì bỏ bầm.**

ĐÃ XUẤT BẢN : **Le Francais N° 2 ou les Fautes de francais expliquées**

IN RẤT ĐẸP, BÌA HAI MÙI, GIÁ BÁN 0$20. BAN GỒM VOI **LE FRANCAIS N° 1 0$35**

NÊN CHÚ Ý : Các ngài mua đồng niên báo

Ami de la Jeunesse Studieuse

sẽ được biếu không quyển sách do. Giá đồng niên : 1$80.

Báo quán : 12, Beauchamp, 12 — Hanoi

(Nhớ đính thêm 00$5 tem để gửi quyển sách Le FRANCAIS N° 2 ou les FAUTES de FRANCAIS EXPLIQUÉES)

THUỐC NỔ HIỆU : **CHEDDITE**

dùng về việc *bắn* mỏ, hang đá.

Rẻ tiền, chắc-chắn, mạnh-mẽ

BÁN TẠI HÃNG

OMNIUM Indochinois

Xưởng chế tạo độc quyền ở Đông Pháp

CỦA HỘI THUỐC NỔ : CHEDDITE

Xưởng chế tạo ở Phủ-Xá — Bắc-Kỳ.

Buồng giấy : 5, Bd Bobillot à Hanoi — Giây nói 73

Ở xa biên thư về thương lượng

14 OCTOBRE 1934

Nhân Loại

RA ĐỜI

Tuần báo ra ngày thứ bảy
từ 8 đến 16 trang lớn

MỖI SỐ 5 XU

Một năm 2$50 — *6 tháng* 1$30

THƠ VÀ MANDAT XIN GỬI VỀ:
Ông Quản lý báo Nhân Loại
54, RICHAUD, 54 - HANOI

Hội chợ Hanoi

LẦN THỨ XII

Về phương-diện quảng-cáo không gì hiệu nghiệm bằng nhờ phòng C. P.A. trần-thiết cửa hàng và chưng bầy hàng-hóa.

Vì C.P.A. có những nhà chuyên-môn trông-nom=như ông Nguyễn-Cao-Luyện Kiến trúc-sư và hai ông Tô ngọc-Vân, Nguyễn-Cát-Tường.

Xin mời lại thương-lượng với M. Nguyễn trọng-Trạc.

Bureau **PHONG-HÓA**

Phong-Hóa Tuần báo

MUA BÁO KỂ TỪ 1 VÀ 15, VÀ PHẢI TRẢ TIỀN TRƯỚC. NGÂN PHIẾU XIN GỬI VỀ:
M. Ng. tường-Tam *Directeur du P.H.*

TOÀ SOẠN VÀ TRỊ-SỰ
N° 1, Bd Carnot, Hanoi - Tél. 874

GIÁ BÁO

	Trong nước, Pháp và thuộc địa	Ngoại quốc
Một năm . . .	3$00	6$50
Sáu tháng . .	1.60	3.50

TRẦN-ĐÌNH-TRÚC

LUẬT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯỜNG PARIS CỐ-VẤN PHÁP-LUẬT

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs (cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện tụng, đơn từ, hợp-đồng, văn tự
Đòi nợ, chia của, lập hội buôn v. v.
Lệ hỏi pháp-luật : *mỗi lượt 1 đồng*
Ở xa xin gửi mandat
(Buổi tối cũng tiếp từ 8 đến 9 giờ)

Nói lạ !

Trong lá thư về Huế, bà Nhã-Khanh gửi cho bà Mẫn-khanh (T. T. T. B. số 19) có câu :

Sao chị lại mỉm cười?

Nói lạ ! Ở Hanoi mà trông thấy người đọc thư mỉm cười, mà lại mỉm cười trước khi đọc. Ý chừng bà Nhã-khanh thích chí về câu văn khôi-hài của bà mà mỉm cười, rồi tưởng lầm rằng bạn mỉm cười chăng. Câu văn buồn cười ấy như thế này :

— *« Ăn cỗ » ở ngoài này cũng như ở trong ta gọi ăn giỗ, ăn kỵ... Nghĩa là ăn thừa người chết vậy.*

Cái câu ấy kể cũng buồn cười thật, vì ở ngoài Bắc này, chúng tôi có ăn cỗ, chẳng hạn ăn cỗ cưới, ăn cỗ đám, ăn cỗ giỗ, ăn cỗ kỵ, hay là nói « ăn giỗ, ăn kỵ » cho gọn, nghĩa là người Annam ngoài Bắc chúng tôi cũng nói rưa rứa như người Annam trong Trung-kỳ.

Vậy độc-giả cố mà mỉm cười với hai bà Nhã-khanh và Mẫn-khanh. Còn tôi thì xin thú thực tôi buồn lắm không cười được. Bà Nhã-khanh bằng lòng vậy.

■

Lôi thôi lắm

Cũng trong lá thư ấy :

... nhưng tưởng cũng phải bịa đặt những truyện như thế mới tả nổi cái phép lịch sự, lôi thôi phiền phức của người Bắc.

Rõ bà cũng lôi thôi lắm. Làm gì có phép lịch sự của người Bắc, người Trung, người Nam? Chỉ có phép lịch sự của người Annam chúng mình, trừ ra có bà là chẳng lịch sự tí nào, cứ bịa đặt mãi ra mà nói. Vả, thưa bà, bà chẳng cần bịa đặt để loè bà con trong Trung-kỳ và bịp chúng tôi. Nhờ trời, trong bọn anh em chúng tôi ngoài ni cũng có người quê ở trong nớ.

■

Nghĩa là gì ?

Cũng số báo ấy, trong truyện « Đời gió bụi » của Sơn-Ca tả thằng «Cheo-bẽo»:

Vả lại... thằng « Cheo-bẽo » bị vứt ra giữa cõi đời, cũng như chiếc bèo bị vứt ra giữa đại hải, nghĩa là nó không cha mẹ, không thân thích thì còn ai là người chịu khó « nhang đèn » khấn vái, để xin thánh cho nó một cái tên.

Nghĩa là chẳng có nghĩa chi hết.

■

Con lợn nó kêu ra sao ?

Cũng vẫn trong truyện ấy :

Không hiểu ông tướng của tôi đã làm gì mà con vật (con lợn) khốn nạn kêu trời, kêu đất ầm-ỹ cả lên.

Chắc nó kêu : « Ối trời ơi! ối đất ơi! thằng bé nó lôi đuôi tôi, để nay ông Sơn-Ca, Lưu-trọng-Lư tức Nhã-khanh tả chân tôi bằng những lời văn ngớ ngẩn. »

■

Hai viên nào ?

T. B. T. V. số 5255, trong bài « Một việc tham tang » :

« *Quan Công sứ liền gọi điện thoại sang trại khố xanh và quan phó giám binh Vergès biết và phái hai viên quan binh này ra rình bắt ở bàn giấy ông kiểm-học Phạm-văn-Thư.* »

Hai quan binh này là ai với ai? Theo như câu đó thì một là quan phó giám binh Vergès, hai là cái trại khố xanh.

NHÁT DAO CẠO

Nghe tiếng cọp vừa gầm quanh đây, hai con hươu của ông Nguyễn-mạnh-Bổng sợ chạy tán loạn. Vậy cọp đâu các bạn tìm hộ.

HỘP THƯ

Bản báo vừa nhận một ngân-phiếu 1$00 số 010. 507. 162 phát hành tại nhà Bưu-điện Nguyên-Bình. Vậy ngài nào ở Nguyên-Bình gửi ngân phiếu ấy về giả tiền báo, xin cho biết tên để vào sổ, vì trong thư ký tên không rõ.

VIỄN-ĐÔNG TỒN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lăng một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đăng-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — *32, phố Paul-Bert* — *Giây nói số* **892**
Sở Quản-lý ở Saigon — *68, Bd. Charner* — *Giây nói số* **1099**

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG SEPTEMBRE 1934

Mở ngày thứ sáu 28 Septembre 1934, tại sở Quản-Lý ở số 68 Boulevard Charner, Saigon do ông Robert, Thanh-tra của hội Chủ-tọa cùng ông Nguyễn-chi-Tâm và Trần-đình-Mẫn dự-tọa cùng trước mặt quan Kiểm-Soát của Chính-Phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	
Lần mở trước trúng 5.000$	24.352	Số này chưa phát hành	
Lần mở thứ hai trúng: 1.000$	560	Ông Xavier Maleapa, Descours et Cabaud, Haiphong, đã góp 70$, trúng lĩnh về.	1.000$00
	4.515	Ông Phan-châu-Du, Commis greffier Soctrang, đã góp 60$ trúng lĩnh về.	1.000,00
	8.048	Ông Trần-văn-Chác, Sté Franco-Asiatique des Pétrôles Saigon đã góp 8$, trúng lĩnh về. .	200,00
	9.095	Ông Nguyễn-ngọc-Lan, làm nhà giây thép Kong (Laos) đã góp 35$, trúng lĩnh về . . .	1.000,00
	12.081	Bà Hồng-thị-Le, P.T.T. ở Quang-Ngãi đã góp 5$, trúng lĩnh về	200,00
	16.162	Ông Nguyễn-văn-Chi, 16 rue Richaud Hanoi, đã góp 7$50, trúng lĩnh về.	500,00
	19.732	Ông Nguyễn-huy-Đính, n° 95 Route Mandarine Hanoi, đã góp 2$, trúng lĩnh về	200,00
	21.968	Ông Nguyễn-văn-Tốn, làm ở A.F.I.M.A. Hanoi, đã góp 1$, trúng lĩnh về.	200.00
Lần mở thứ ba khỏi phải góp tiền	1.210-1	Ông Thái-sanh-Lau Saigon đã góp 14$ trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200$, có thể bán lại ngay lấy.	105,60
		1.210-2.—1.210-3.—1.210-5 không được miễn trừ	
	1.210-4	Ông Phạm-văn-Rong, 54 rue Jean Dupuis Hanoi, đã góp 14$ trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200$ có thể bán lại ngay lấy	105,60
	4.347	4.347-A.— 4.347-B không được miễn trừ	
	7.488	Ông Nguyễn-văn-Thái Saigon đã góp 20$ trúng lĩnh phiếu miễn trừ 500$, có thể bán lại ngay lấy	258,00
	9.936	Ông Trần-Phác, Thợ bạc Quang-Ngãi đã góp 6$ trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200$, có thể bán lại ngay lấy	102,40
	14.431	Không được miễn trừ	
	16.158	Cô Nguyễn-thị-Bính, lò rượu Yên-Viên Bacninh đã góp 7$50, trúng lĩnh phiếu miễn trừ 500$, có thể bán lại ngay lấy.	253,00
	18.258	Ông Nguyễn-văn-Đức, 6 ruelle des Graines Hanoi đã góp 2$, trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200$, có thể bán lại ngay lấy.	100,80
	22.795	Phiếu này chưa phát hành	

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ ba 30 Octobre 1934, hồi 10 giờ sáng tại sở tổng-cục ở số 32 Phố Paul Bert, Hanoi Món tiền hoàn lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Oct. 1934 định là:

5.000$ cho những phiếu 1000$ vốn
2.500$ » 500$ »
1.000$ » 200$ »

SỮA NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON

BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân

● **ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-miên** ●

TẾT TRUNG THU

Không gì bằng mua « **AUTOFORT** » cho trẻ con chơi, vừa được khỏe mạnh lại nhanh nhẹn, bạo dạn. Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời **Phuc Long** (tức là nhà Phúc Thành cũ), ở 43, rue des Graines, **HANOI**

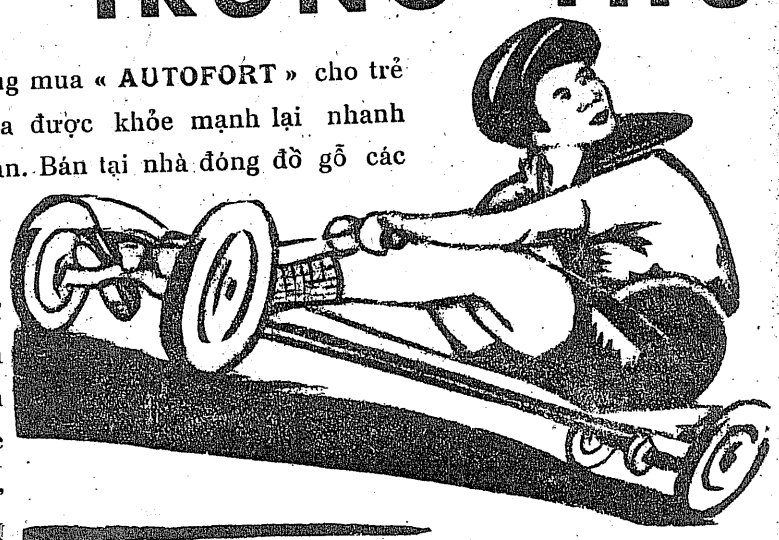

GIÁ BÁN LẺ LÀ **3$50** MỘT CHIẾC

BÁN BUÔN TỪ 10 CHIẾC GIỞ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn ợ, đầy hơi, đau tức, đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrot 0$40 ở hiệu thuốc tây **VŨ-ĐỖ-THÌN** pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dầy và đau bụng kinh niên.

Ai cũng có thể mua được áo Chemisette

CỰ CHUNG

Vì bản-hiệu dệt lấy được nên chỉ bán có

0$60

và

0$80

CỰ CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

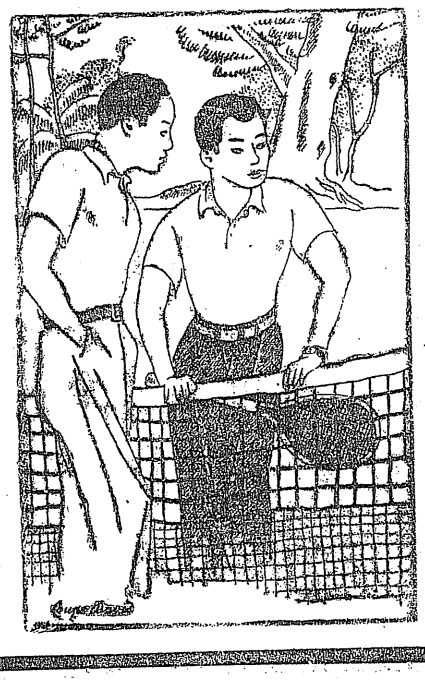

POUDRE STOMACHIQUE du SAINT ANDRÉ

là thuốc rất thần hiệu chữa các bệnh về dạ - dầy. Chữa được cả chứng đi táo. Không có vị gì độc, uống lâu không hại, không quen.

Đầy mấy thực là thuốc - tiêu, uống bao giờ cũng hiệu - nghiệm tức khắc

Cach uông : *Một hay hai thìa café, hòa vào một ít nước, uống trước bữa ăn, ai cũng uống được.*

0$85 MỘT LỌ

Độc quyền bán tại hiệu bào-chế **CHASSAGNE**

55, Phố Tràng - Tiền, 55 — HANOI

Imprimerie Tân-Dân — Hanoi

Le Gérant : Phạm-hữu Ninh